

TUẦN 4: Chủ đề nhánh: Những nghề bảo vệ và giúp đỡ mọi người
(Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 15/12 đến ngày 19/12/2025)

Người thực hiện:

Thứ 2 ngày 15 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<p>*Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ thân thiện, khuyến khích trẻ giúp cô, giúp bạn xếp đồ ngăn nắp.</p> <p>- Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về các nghề như: công an, bộ đội, cứu hỏa, bác sĩ, y tá... hỏi trẻ: “Nếu con là chú công an, con sẽ làm gì?”, “Ai là người giúp đỡ con khi bị đau?”.</p> <p>- Cho trẻ xem hình ảnh người lao động và nói lời cảm ơn: “Con cảm ơn bác tài xế đã đưa mọi người đi học và đi làm.”</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi với phụ huynh về cách dạy trẻ biết cảm ơn, yêu quý và tôn trọng những người bảo vệ, giúp đỡ mọi người.</p> <p>*Hoạt động chơi: Trẻ chơi góc “Bác sĩ khám bệnh”, “Lính cứu hỏa cứu người”, “Công an giao thông”, “Đội cứu hộ” – thông qua đó rèn tính hợp tác, nhanh nhẹn và biết quan tâm tới người khác.</p> <p>*TD sáng</p> <p>+ Hô hấp: Đưa hai tay lên cao – hít vào, hạ tay xuống – thở ra (giống động tác “vươn cây”)</p> <p>+ Tay vai: Hai tay gập khuỷu – đưa ra trước và dang ngang.</p> <p>+ Bụng: Cúi gập người về phía trước, tay chạm sàn – đứng lên thẳng.</p> <p>+ Chân: Bước khụy chân phải ra trước, chân trái thẳng – đổi bên.</p> <p>+ Bật: Bật sang phải – sang trái liên tục 3 lần.</p>			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
<u>Thể chất</u> Bật liên tục về phía trước.	<p>a. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ biết bật liên tục về phía trước một cách khéo léo</p>	<p>Đồ dùng bị của cô</p> <p>- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng.</p> <p>- Nhạc bài hát trong</p>	<p>1. Ổn định: Gây hứng thú.</p> <p>- Tổ chức hội thi “Hội khỏe phù đổng”</p> <p>- Giới thiệu 2 đội chơi, gồm 3 phần:</p> <p>- Phần 1: Cùng khởi động.</p> <p>- Phần 2: Thi đấu giỏi.</p> <p>- Phần 3: Cùng về đích.</p>	<p>- Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p>

<p>TC: Truyền bóng qua đầu, qua chân</p>	<p>theo yêu cầu của cô.</p> <p>b. Kỹ năng :</p> <p>- Phát triển vận động cơ tay, chân cho trẻ, sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận trên cơ thể.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ có tính kiên trì, có ý thức kỉ luật.</p>	<p>chủ đề.</p> <p>- Bài hát: cháu yêu cô chú công nhân:https://youtu.be/nxGhrY_K8c4?si=8ev8DazdmpMP5bac</p> <p>- Nhạc hồi tĩnh https://youtu.be/iNb2J5srMhk?si=z5-hgMWsPBKdxkmc</p> <p>b. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- 28 - 30 lá cờ, ống cắm cờ.</p> <p>- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng.</p>	<p>- Kiểm tra sức khoẻ của 2 đội.</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>* Phần 1: Cùng khởi động.</p> <p>- Cô cho trẻ đi các kiểu chân.</p> <p>- Muốn thi đấu tốt cả 2 đội đều phải tập các động tác thật tốt.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p>+ BTPTC:</p> <p>- Trẻ tập các động tác tay, chân, bụng, bật (thực hiện mỗi động tác 4x4 nhịp.</p> <p>- Vừa rồi cô thấy cả 2 đội rất giỏi. Cô khen 2 đội nào?</p> <p>*Phần 2: VĐCB: Bật liên tục về phía trước.</p> <p>- Trước tiên cô hỏi ý tưởng của trẻ.(Gọi 2- 3 trẻ).</p> <p>- Cho trẻ lên thực hiện ý tưởng của mình.</p> <p>+ Cô làm mẫu: Lần 1 không giải thích.</p> <p>- Cô làm mẫu lần vừa làm vừa giải thích động tác.</p> <p>- Từ đầu hàng cô đi đến vạch mốc, khi có hiệu lệnh chuẩn bị: 2 tay cô chống hông, mắt nhìn về phía trước, đầu gối hơi khuyu. Khi có động lệnh "Bật" cô bắt đầu bật liên tục về phía trước. Chú ý tiếp đất bằng mũi bàn chân. Khi bật xong cô nhẹ nhàng về cuối hàng</p>	<p>- Cho trẻ đi chạy vòng tròn.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện ý tưởng</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p>
--	---	---	---	---

			<p>đứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ lên tập cùng cô. - Khi con bật được nhiều bước, con cảm thấy thế nào? - Trẻ thực hiện: - Lần 1: Cho 2 trẻ lên thực hiện mẫu cho các bạn quan sát - Hỏi trẻ tên vận động. - Lần 2: Cho lần lượt từng trẻ một lên tập. - Lần 3: Cho 2 đội thi đua nhau thực hiện. - Gọi 1 trẻ lên thực hiện lại cho cả lớp quan sát, nói lại tên vận động. <p>* TC: Truyền bóng qua đầu, qua chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: - Cô cho trẻ chơi. - Cô động viên khuyến khích trẻ. - Chú ý động viên khích lệ trẻ kịp thời. <p>c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần 3: Cùng về đích. - Trẻ hát bài: “Bác đưa thư vui tính” đi nhẹ nhàng một vòng. <p>3. Kết thúc: Trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Con vui ạ. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ chơi. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng Trẻ hát và ra ngoài.
Hoạt động	*Kiến thức:	*Chuẩn bị.	* Ổn định tổ chức.	
			- Hôm nay cô cháu mình cùng đi dạo	-Trẻ đi

<p>ngoài trời</p> <p>a.HĐCC Đ: Quan sát một số loại hoa trước cửa lớp</p> <p>b.TCVĐ Dung dăng dung dễ</p> <p>c.CTD: Phấn, vòng, bóng....</p>	<p>- Cháu biết đặc điểm nổi bật của hoa và biết ích lợi của một số loại hoa, biết cách chăm sóc và bảo vệ hoa.</p> <p>*Kĩ năng - Rèn khả năng quan sát, biểu đạt.</p> <p>*Thái độ - Giáo dục trẻ biết ơn người lao động và yêu quý bảo vệ vườn hoa.</p>	<p>- Hoa tươi, (Vườn hoa trước cửa lớp).</p> <p>- Dây thừng, đồ chơi ngoài trời không bị hư hỏng, sắc nhọn.</p>	<p>nhé.</p> <p>- Trước khi đi cô hỏi lớp mình có bạn nào bị đau ở đâu không?</p> <p>- Khi ra ngoài sân các con phải như thế nào?(Nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát)</p> <p>a. Hoạt động có chủ đích: Quan sát một số loại hoa trước cửa lớp</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ, các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? Có phù hợp với buổi đi dạo của cô cùng các con không?(có ạ)</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: Ra vườn hoa em chơi.</p> <p>- Cô cùng trẻ quan sát và đàm thoại .(Hoa giấy , hoa đuôi chồn ,thạch thảo ...)</p> <p>- Các con có biết những loại hoa nào? đặc điểm của từng loại hoa? hoa để làm gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ phải biết yêu quý chăm sóc hoa, biết chăm sóc để lớp học và môi trường thêm đẹp .</p> <p>- Cô cùng trẻ thể hiện bài hát: Màu hoa</p> <p>b. Trò chơi vận động: Dung đăng dung dễ</p> <p>- Cô nói luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Tổ chức cho các cháu chơi.</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Hỏi trẻ tên trò chơi.</p> <p>- Nhận xét: Tuyên dương trẻ.</p> <p>c. Chơi tự do: Phấn, vòng, bóng....</p> <p>- Cô quan sát trẻ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	---	---	--	--

			<p>- Cô cho trẻ chơi.</p> <p>* Kết thúc:</p> <p>- Nhận xét tuyên dương, cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p> <p>- Cô chú ý quan sát trẻ chơi để kịp thời xử lý những tình huống xảy ra.</p>	
Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>1. HTVLT TGDHCM</p> <p>Truyện: “Ai ngoan sẽ được thưởng”</p> <p>2. Xem tranh ảnh các dụng cụ và sản phẩm của nghề xây dựng</p>	<p>* Yêu cầu</p> <p>- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung: Bác Hồ yêu quý và khen thưởng những em nhỏ ngoan, biết vâng lời.</p> <p>- Trẻ biết lắng nghe, trả lời câu hỏi rõ ràng.</p> <p>- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, biết giúp đỡ</p>	<p>Chuẩn bị.</p> <p>- Tranh minh họa các đoạn trong truyện.</p> <p>- Ảnh Bác Hồ, quà tượng trưng (bông hoa, kẹo...).</p> <p>- Nhạc nền nhẹ nhàng về Bác Hồ.</p> <p>- Tranh ảnh nghề bộ đội (hành quân, trang phục, dụng cụ)</p> <p>- Nhạc bài hát về Bác Hồ,</p>	<p>1. HTVLT TGDHCM</p> <p>Truyện: “Ai ngoan sẽ được thưởng”</p> <p>* Tiến hành</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về Bác Hồ – người luôn yêu thương các cháu thiếu nhi.</p> <p>- Giới thiệu tên truyện “Ai ngoan sẽ được thưởng”.</p> <p>- Cô kể chuyện lần 1 bằng giọng nhẹ nhàng, cảm xúc.</p> <p>- Kể chuyện lần 2 kết hợp tranh minh họa.</p> <p>- Đàm thoại cùng trẻ: Ai đến thăm trại nhi đồng? Bác Hồ thưởng cho ai? Vì sao các em nhỏ được thưởng? => Nhận xét – giáo dục trẻ: Biết ngoan, vâng lời cô giáo và người lớn.</p> <p>2. Xem tranh ảnh các dụng cụ và sản phẩm của nghề xây dựng</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về những bức</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời câu hỏi</p> <p>Trẻ trả</p>

<p>3. Trò chơi ôn chữ cái</p>	<p>bạn bè</p>	<p>chú bộ đội (nếu có).</p> <p>- Thẻ chữ cái</p>	<p>tranh MTXQ về nghề xây dựng như: Sản phẩm, dụng cụ, công việc của nghề xây dựng</p> <p>3. Trò chơi ôn chữ cái</p> <p>TC1:</p> <p>Cô chia lớp thành nhiều đội, mỗi đội 5–6 bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi cô hô “Tìm chữ c...!”, từng bạn trong đội chạy nhanh lên bảng tìm đúng thẻ chữ c. - Bạn nào tìm đúng sẽ giơ cao lên và đọc to: “Cờ – C!” - Cô khen, cả lớp vỗ tay, đội nào có nhiều chữ đúng hơn là đội thắng. - Kết thúc : cô nhận xét tuyên dương <p>trẻ</p> <p>TC2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói: “Hôm nay các con là những chú bướm bay tìm chữ cái!” - Khi nhạc vang lên, trẻ bay lượn khắp lớp. - Khi nhạc dừng, cô hô: “Bay về chữ e...!” - Trẻ nhanh chóng tìm vòng có chữ e và đứng vào đó. - Ai đứng đúng thì giơ tay đọc to chữ đó 	<p>lời</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>
--------------------------------------	---------------	--	---	--------------------------------------

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	- Trạng thái cảm xúc:

	- Kiến thức, kỹ năng:

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

	- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 16 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
<u>LVPT</u> <u>Nhận thức</u> Trò chuyện	a. Kiến thức: - Trẻ biết được chú bộ đội như	a. Chuẩn bị của cô: - Hình ảnh về chú bộ đội	1. Gây hứng thú - Cô cho trẻ cùng vận động bài hát: Chú bộ đội - Cô cùng trẻ trò chuyện về bài	Trẻ hát vận động

			<p>các con còn biết các chú bộ đội gì nữa nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để đáp lại tình cảm và công lao của các chú bộ đội các con sẽ làm gì? - Để chào mừng ngày thành lập QĐNDVN chúng ta sẽ luyện tập văn nghệ thi đua chào mừng. Các con hãy chuẩn bị thật tốt nhé. <p>* HĐ2: Trò chơi củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tìm đúng đồ dùng cho chú bộ đội - Cô giới thiệu trò chơi: Có 3 đội chơi: Đội nào lên lấy đồ dùng cho chú bộ đội gắn lên bảng nhiều nhất trong thời gian là 1 bài hát sẽ chiến thắng. Yêu cầu mỗi bạn lên chỉ được gắn 1 hình ảnh. - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét, tuyên dương trẻ <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát cháu yêu chú bộ đội ra sân chơi. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ hát</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>a.HĐCCĐ : Quan sát trang phục chú bộ đội.</p>	<p>*Kiến thức:</p> <p>Trẻ biết được công việc của chú bộ đội, đồ dùng trang phục của chú bộ</p>	<p>* Chuẩn bị:</p> <p>- Một số đồ dùng trang phục của chú bộ đội như: Quần, áo,mũ...,</p>	<p>* Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khỏe trẻ. - Giáo dục trẻ khi đi ra sân cần đoàn kết, không chen lấn, xô đẩy nhau. <p>a. Hoạt động có chủ đích: Quan</p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ đi cùng cô đến địa điểm</p>

<p>b.TCVĐ: Kéo co c.CTD: Chơi với bóng và vòng, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>đội.</p> <p>*Kỹ năng :</p> <p>- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ, trả lời rõ ràng câu hỏi của cô, tham gia trò chơi đúng luật, phát triển khả năng vận động.</p> <p>* Thái độ</p> <p>- Giáo dục cháu yêu quý chú bộ đội.</p>	<p>dây kéo co</p> <p>- Địa điểm quan sát bằng phẳng, an toàn.</p>	<p>sát trang phục chú bộ đội.</p> <p>- Cô cùng trẻ đến địa điểm quan sát cô đọc câu đố và hỏi trẻ đó là nghề gì?</p> <p>- Cô đưa từng trang phục ra giới thiệu với trẻ.</p> <p>- Đây là trang phục gì của chú bộ đội?(Quần,áo,mũ.)</p> <p>- Cô đặt câu hỏi và đàm thoại cùng trẻ?</p> <p>- Cho trẻ nhận xét về đặc điểm của từng trang phục?</p> <p>- Cô khái quát lại cho trẻ nghe.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng chú bộ đội.</p> <p>2. Trò chơi vận động: Kéo co</p> <p>- Cô nói luật chơi, cách chơi</p> <p>- Tổ chức cho các cháu chơi.</p> <p>- Cô quan sát trẻ chơi đoàn kết.</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Hỏi trẻ tên trò chơi.</p> <p>- Nhận xét: Tuyên dương trẻ.</p> <p>3. Chơi tự do: Chơi với bóng và vòng, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô hướng dẫn trò chơi đảm bảo an toàn cho trẻ chơi.</p> <p>* Kết thúc.</p> <p>- Gần hết giờ chơi rồi lại đây</p>	<p>quan sát</p> <p>-Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>-Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ chơi</p>
---	---	---	---	--

			<p>với cô nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay chúng mình quan sát được điều gì? Chúng mình chơi trò chơi gì chúng mình có thích không? Con thích điều gì nhất? - Cô nhận xét buổi học và cho trẻ rửa tay. 	- Trẻ vào lớp
<p>Hoạt động (thay thế HĐ góc)</p> <p>HOẠT ĐỘNG TRÁI NGHIỆM : CHIẾN SĨ TÍ HON</p>	<p>1. Yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được ngày 22/12 là ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam - Trẻ biết thực hiện theo hiệu lệnh, khẩu lệnh, biết giao lưu <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm - Nhạc “chúng tôi là chiến sĩ”: https://youtu.be/AEqdLCijgj4?si=RZsw2jTs_4RzlpI3 - Bài “Em thích làm chú bộ đội”: https://youtu.be/jsAH9zbIIjQ?si=V3bodHv8gT3Jp--b <p>3. Tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong tháng 12 có ngày gì đặc biệt? - Đúng rồi 22/12 là ngày thành lập QĐ nhân dân Việt Nam đấy vậy hôm nay cô cháu mình hãy cùng nhau tập làm những chiến sĩ tí hon nhé. - Cô mở nhạc chúng tôi là chiến sĩ trẻ chạy ra khu vực sân tập cô đã chuẩn bị sẵn - Cô chia làm 3 tiểu đội và cùng nhau tập bài đồng diễn “Em thích làm chú bộ đội” - Sau khi tập bài đồng diễn xong cho trẻ về vị trí 3 tiểu đội thực hiện theo hiệu lệnh, khẩu lệnh của cô - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện các động tác nghiêm, nghỉ, quay trái, quay phải, động tác lê, trườn... 		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ lắng nghe và chơi trò 	

		<p>nghề tương ứng. * Trò chơi vận động nhỏ: - Lính cứu hỏa nhanh trí – trẻ chạy đến “đám cháy giả định” và “phun nước” dập tắt. =>Nhận xét – giáo dục: Cô khen trẻ nhớ nhiều nghề, chơi tích cực. Giáo dục trẻ biết ơn, chào hỏi và kính trọng những người làm nghề bảo vệ, giúp đỡ mọi người. 2. Chơi trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột - Cô hướng dẫn trẻ cách chơi và luật chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần 3. Cô đọc cho trẻ nghe: Bài thơ, câu chuyện trong chủ đề - Cô đọc thơ, chuyện cho trẻ nghe - Trò chuyện cùng trẻ về bài thơ, câu chuyện - Cho trẻ đọc cùng cô</p>	<p>Trẻ chơi Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ nghe</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: </p>		

	<p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>- Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p>
--	---

Thứ 4 ngày 17 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	(Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
<p><u>LVPT</u> <u>Ngôn</u> <u>ngữ</u></p> <p>Truyện Anh bộ đội và lũ trẻ.</p>	<p>a. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ nhớ tên truyện, biết tên nhân vật, và hiểu nội dung câu truyện .</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Rèn khả năng chú ý,</p>	<p>-Truyện : Anh bộ đội và lũ trẻ nhỏ</p> <p>- https://youtu.be/mP38zV9FiDE?si=iuGHWYPyj5jfmLYR</p> <p>- Nhạc bài hát chú bộ</p>	<p>1. Ổn định: Gọi hứng thú:</p> <p>- Cô và trẻ hát “chú bộ đội”</p> <p>- Công việc của chú bộ đội là gì?</p> <p>- Công việc của chú có vất vả không?</p> <p>- Các con có yêu chú bộ đội không?</p> <p>- Có một câu chuyện kể về các bạn nhỏ rất yêu chú bộ đội và bạn rất vui khi có một món đồ chơi mô phỏng lại chú bộ đội đấy.</p> <p>- Các con có muốn nghe cô kể câu chuyện này không?</p> <p>Vậy hôm nay cô kể cho các con nghe câu truyện “Truyện Anh bộ đội và lũ trẻ” nhé.</p> <p>- Để biết nội dung câu chuyện như</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

	<p>ghi nhớ có chủ định, phát triển thính giác, ngôn ngữ cho trẻ.</p> <p>c. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý trong giờ học, trẻ thích nghe kể chuyện. - Yêu quý biết ơn các chú bộ đội bảo vệ bình yên cho đất nước. 	<p>đội: https://youtu.be/Jow0IuOB20g?si=qq98mxMNEhTw wzqf</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh sách lật câu chuyện: Anh bộ đội và lũ trẻ nhỏ - https://g.co/gemini/share/4fb bb3aba 5a5 - Sắc xô, que chỉ. giỏ nhỏ. - Lớp học sạch sẽ, trang phục cô và trẻ gọn gàng phù 	<p>nào. Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ ngồi nào. Các con cùng lắng nghe cô kể chuyện nhé.</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>a. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô kể lần 1: Kể kết hợp cử chỉ điệu bộ - Cô hỏi trẻ tên câu chuyện? + Cô kể lần 2: Kể diễn cảm qua tranh minh họa <p>b. Hoạt động 2: Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể câu chuyện gì ? - Câu chuyện có nhân vật nào ? - Bạn Mỹ được mẹ mua cho món đồ chơi nào? - Các bạn gái nói gì về chú bộ đội làm bằng đất sét? - Các bạn trai nói gì về chú bộ đội làm bằng đất sét? - Các bạn nhỏ xóm mít có quan tâm đến chú bộ đội của bé Mỹ không? các bạn quan tâm ntn? - Cu mài sau khi nhìn thấy chú bộ đội bằng đất thì đã nói gì với bố mẹ? - Cu mài kéo bố sang nhà bạn Mỹ để làm gì, anh bộ đội nhìn hai bố con cu mài ntn? - Các con thấy anh bộ đội trong câu chuyện có đáng yêu không? * GD: Giáo dục trẻ yêu quý biết ơn chú bộ đội - Lần 3: Bây giờ cô mời các con cùng 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---	---	---	---

		hợp.	<p>nghe kể qua màn hình nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa nghe kể câu chuyện gì qua màn hình nào. - Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì, của tác giả nào? <p>3.Kết thúc: Cô cho trẻ làm chú bộ đội hành quân ra ngoài qua bài hát: “Chú bộ đội”</p>	<p>Đáng yêu a</p> <p>Trẻ làm chú bộ đội</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>a.HĐCC Đ:</p> <p>Thí nghiệm: Làm nổi một vật chìm</p> <p>b.TCVĐ: Lộn cầu vòng.</p> <p>c.CTD: Chơi tự do với cát, lá cây, phấn</p>	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết chú ý quan sát hiện tượng sảy ra, nêu lên ý kiến của bản thân - Trong khi chơi trò chơi vận động trẻ biết chơi đúng luật . <p>*Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng nhận biết, quan sát và phát 	<p>*Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây bàng, vòng phấn bóng, dây kéo co - Một số đồ dùng trang phục của chú bộ đội như: Quần, áo,mũ... , dây kéo co - Địa điểm quan sát bằng phẳng,a n toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay thời tiết rất đẹp cô cháu mình cùng ra sân quan sát nhé. - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ trẻ. - Giáo dục trẻ khi đi thăm quan cần đoàn kết, không chen lấn, xô đẩy nhau - Hôm nay cô cùng chúng mình đến quan sát cây bàng nhé. <p>a. Hoạt động có chủ đích: Thí nghiệm: Làm nổi một vật chìm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đến địa điểm chia trẻ 2 nhóm và đưa những vật thìa,chìa khóa ...hỏi trẻ với những đồ vật này chúng ta có thể làm gì? - Cô cho vật chìm vào trong nước như: thìa, chìa khóa... - Trẻ quan sát hiện tượng sảy ra (Thìa, chìa khóa.. chìm nhanh xuống nước) - Lấy vật chìm đó lên, cho vào túi nilong, buộc miệng túi lại. - Thả túi vào nước và quan sát hiện tượng sảy ra và đưa ra nhận xét. - Cho trẻ làm nổi các vật chìm theo 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi cùng cô -Trẻ quan sát, trả lời -Trẻ lắng nghe Trẻ làm thí

	triển ngôn ngữ. *Giáo dục: - Trẻ chơi tự do thoải mái.		cách của trẻ nhận xét đưa ra kết luận “muốn làm nổi một vật chìm cần có sự tác động của bàn tay con người” * Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng. Cô nói luật chơi, cho trẻ chơi 3, 4 lần Nhận xét tuyên dương trẻ *CTD: Chơi tự do với cát, lá cây, phấn - Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi - Cô nhận xét buổi chơi	nghiêm -Trẻ chơi -Trẻ chơi tc
Hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi Hoạt động chiều 1. HĐTN: Ghép lá thành trang phục, dụng cụ của chú bộ đội 2. Làm quen với câu truyện:	- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, biết sáng tạo sản phẩm từ lá cây, lắng nghe và hiểu nội dung truyện “Anh bộ đội và lũ trẻ”, trả lời được	-Lá cây các loại, - kéo nhựa, dây buộc, hồ dán, hình gợi ý sản phẩm. - Tranh minh họa, rối tay hoặc hình nộm	1. HĐTN: Ghép lá thành trang phục, dụng cụ của chú bộ đội * Cô hướng dẫn: - Cô giới thiệu nguyên vật liệu - Với những nguyên vật liệu này chúng mình chơi TC gì? - Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con chấp ghép những chiếc lá thành trang phục , dụng cụ của chú bộ đội nhé: Cô dùng chiếc lá to làm thân áo, tay áo cô dùng chiếc lá nhỏ làm 2 tay áo xếp sát thân áo, các đồ dùng khác các con hãy tưởng tượng và xếp tương tự - Cô cho trẻ thực hiện 2. Làm quen với câu truyện: Anh bộ đội và lũ trẻ - Cô giới thiệu tên truyện	Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời

<p>Anh bộ đội và lũ trẻ</p> <p>3. Giải câu đố về chủ đề</p>	<p>câu hỏi, giải được một số câu đố về chú bộ đội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng khéo léo, tư duy, ngôn ngữ, khả năng hợp tác nhóm. - Giáo dục trẻ tình cảm yêu mến, kính trọng và tự hào về chú bộ đội 	<p>nhân vật, trang phục chú bộ đội, nhạc nền.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẻ câu đố, hình ảnh minh họa đáp án, phần thưởng nhỏ cho trẻ. - Không gian trải nghiệm an toàn, thoải mái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Truyện : Anh bộ đội và lũ trẻ nhỏ- https://youtu.be/mP38zV9FiDE?si=iuGHWYPyj5jfmLYR - Cô kể cho trẻ nghe 1- 2 lần - Cô hỏi tên truyện, nhân vật trong truyện - Cô kể cho trẻ nghe lần nữa <p>3. Giải câu đố về chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc các câu đố trong sách tuyển tập TC, câu đố thơ truyện cho trẻ giải, cô gợi ý giúp đỡ trẻ 	<p>Trẻ nghe truyện</p> <p>- Trẻ giải câu đố</p>
---	--	--	--	---

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	- Trạng thái cảm xúc:

	- Kiến thức, kỹ năng:
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
- Biện pháp khắc phục:	
.....	

Thứ 5 ngày 18 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ

<p><u>Thẩm Mỹ</u></p> <p>Dạy vận động; Chú bộ đội</p> <p>Nghe hát: Cháu hát về đảo xa</p> <p>Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p>	<p>a. Kiến thức.</p> <p>- Trẻ biết vận động theo nhạc “Chú bộ đội”.</p> <p>Chăm chú nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô. Trẻ chơi trò chơi cùng cô và bạn.</p> <p>b. Kỹ năng.</p> <p>- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe hát và cảm nhận được giai điệu bài hát</p> <p>c. Thái độ.</p> <p>- Giáo dục trẻ luôn biết ơn các chú bộ đội</p>	<p>a. Đồ dùng của cô</p> <p>- Bài hát: chú bộ đội- https://youtu.be/afhncPcnASU?si=SH5lSgETKkxr3izc</p> <p>- Bài hát: cháu hát về đảo xa- https://youtu.be/YyzRezUq2xc?si=bQkE9urHd_TO2mnv</p> <p>- Dụng cụ âm nhạc</p> <p>b. Đồ dùng của trẻ.</p> <p>- Phách, sắc xô, trống lắc</p>	<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chú bộ đội cho trẻ quan sát và tìm hiểu bức tranh.</p> <p>- Cô cho trẻ nghe lại giai điệu của bài hát.</p> <p>2. Nội dung</p> <p>a. Hoạt động 1: Dạy vận động: “Chú bộ đội”</p> <p>- Cô cho trẻ hát lại 1 lần.</p> <p>- Để bài hát hay sinh động hơn cô mời 1 bạn lên vận động minh họa theo lời bài hát nào?</p> <p>- Cô thực hiện mẫu và phân tích từng động tác phù hợp với câu hát cho đến hết bài.</p> <p>- Cả lớp vận động cùng cô</p> <p>- Luân phiên tổ, nhóm, cá nhân vận động theo nhạc</p> <p>- Cô quan sát, động viên, khuyến khích, sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cả lớp vận động lại 1 lần.</p> <p>- Cô hỏi lại tên vận động.</p> <p>Các con thấy khi được làm chú bộ đội, cảm giác thế nào?</p> <p>b. Hoạt động 2: Nghe hát: “Cháu hát về đảo xa”</p> <p>- Cô giới thiệu bài “Cháu hát về đảo xa”</p> <p>- Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô hát lần 2: Giảng nội dung bài hát. Đố trẻ tên bài, tên tác giả.</p> <p>- Lần 3: Múa minh họa, trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>- Nếu được gặp chú bộ đội ngoài đảo xa, con sẽ nói gì?</p> <p>=> Giáo dục trẻ: biết ơn các chú bộ đội.</p> <p>c. Hoạt động 3: TCAN: Ai đoán giỏi</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ vận động</p> <p>Trẻ vận động</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Vui và mạnh mẽ ạ!</p>
---	--	--	---	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi. - Nhận xét tuyên dương trẻ. <p>3.Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “ cháu yêu chú bộ đội” 	<p>Cô thể hiện bài hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>Con cảm ơn chú đã bảo vệ Tổ quốc</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ hát và đi ra ngoài</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>a.HĐCC Đ: Trò chuyện về những gì trẻ nghe thấy ở xung quanh sân trường.</p>	<p>*Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chú ý lắng nghe và nghe được những âm thanh xung quanh trẻ - Trẻ biết lắng nghe là nhờ bộ phận nào trên cơ thể. <p>* Kỹ năng - Rèn cho</p>	<p>*Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: Sân bằng phẳng thoải mái, rộng rãi, an toàn cho trẻ. - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động. 	<p>* Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô thấy lớp mình bạn nào cũng rất là ngoan và hôm nay cô cháu mình cùng đi dạo nhé. - Trước khi đi cô hỏi lớp mình có bạn nào bị đau ở đâu không? - Khi ra ngoài các con phải như thế nào?(Nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát). <p>a. Hoạt động có chủ đích: Trò chuyện về những gì trẻ nghe thấy ở xung quanh sân trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đàm thoại trò chuyện cùng trẻ - Các con hãy lắng nghe xem xung quanh mình có những tiếng động gì? (Trẻ tự do thảo luận cùng nhau) - Chúng mình có nghe thấy gì không? 	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ quan sát và trả</p>

<p>b.TCVĐ Mèo và chim sẻ.</p> <p>c.CTD: Phấn , vòng bóng....</p>	<p>trẻ kỹ năng ghi nhớ, phán đoán có chủ định ở trẻ</p> <p>* Thái độ</p> <p>- Trẻ chơi tự do thoải mái và thoải mãn nhu cầu chơi</p>	<p>- Đồ dùng: Mũ cáo và thỏ, vòng, phấn....</p> <p>- Hoa tươi, (Vườn hoa trước cửa lớp).</p> <p>- Dây thừng, đồ chơi ngoài trời không bị hư hỏng, sắc nhọn.</p>	<p>Tiếng động đó phát ra từ đâu? Nó kêu như thế nào?</p> <p>- Cô hỏi 1-2 trẻ</p> <p>- Chúng ta nghe được là nhờ có gì? (nhờ có đôi tai)</p> <p>- Nếu không có đôi tai thì điều gì có thể xảy ra? (không nghe thấy gì ạ!)</p> <p>- Khái quát lại chức năng của tai</p> <p>=>Giáo dục: Chúng ta phải giữ gìn vệ sinh đôi tai hàng ngày và không được cho thứ gì vào tai làm đau tai nhé.</p> <p>b. Chơi vận động: Mèo và chim sẻ.</p> <p>- Cô nói luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Tổ chức cho các cháu chơi.</p> <p>- Cô quan sát trẻ chơi đoàn kết.</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Hỏi trẻ tên trò chơi.</p> <p>- Nhận xét: Tuyên dương trẻ.</p> <p>c. Chơi tự do: Vòng, bóng, phấn... Đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô quan sát trẻ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi học và cho trẻ rửa tay.</p> <p>- Nhận xét tuyên dương, cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<p>lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô</p>
--	---	---	--	---

Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>1. Trò chuyện về chú bộ đội</p> <p>2. Chơi tín hiệu đèn xanh – đèn đỏ</p> <p>3. Trò chơi ôn số</p>	<p>*Yêu cầu</p> <p>-Trẻ hiểu ý nghĩa của tín hiệu đèn giao thông:</p> <p>- Đèn đỏ – dừng lại,</p> <p>- Đèn vàng – chuẩn bị,</p> <p>- Đèn xanh – được đi.</p> <p>- Trẻ phản xạ nhanh theo hiệu lệnh, rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết tuân thủ luật giao thông, đi đúng tín hiệu đèn.</p>	<p>Chuẩn bị</p> <p>Ba vòng tròn màu xanh, vàng, đỏ (hoặc mô hình đèn giao thông).</p> <p>- Không gian chơi rộng rãi, an toàn.</p> <p>- Nhạc bài “Em đi qua ngã tư đường phố</p> <p>- Bài hát: chú bộ đội:</p> <p>https://youtu.be/Job0IuOB20g?si=1dLzqbBOZ5_TkBPQ</p>	<p>1. Trò chuyện về chú bộ đội</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài hát: Chú bộ đội</p> <p>- Vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Bài hát nói về ai?</p> <p>- Chú bộ đội làm công việc gì?</p> <p>- Trang phục của chú bộ đội gồm những gì? Có màu gì?</p> <p>- Đồ dùng của chú bộ đội gồm những gì?</p> <p>2. Chơi tín hiệu đèn xanh – đèn đỏ</p> <p>* Tiến hành:</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về đèn giao thông mà các con thấy khi đi trên đường.</p> <p>- Giới thiệu ý nghĩa từng màu đèn: Đỏ: Dừng lại. Vàng: Chuẩn bị. Xanh: Được đi.</p> <p>- Cô nêu luật chơi:</p> <p>- Khi cô giơ đèn xanh → trẻ đi tự do.</p> <p>- Khi cô giơ đèn vàng → trẻ đi chậm lại.</p> <p>- Khi cô giơ đèn đỏ → trẻ đứng im tại chỗ.</p> <p>- Cho trẻ chơi thử 1 – 2 lần, cô quan sát, nhắc nhở.</p> <p>- Cho trẻ chơi thật, cô kết hợp âm nhạc hoặc hiệu lệnh bằng còi để tăng hứng thú.</p> <p>- Kết thúc: Cô nhận xét tinh thần chơi, khen trẻ phản xạ nhanh, tuân thủ đúng tín hiệu</p> <p>3. Trò chơi ôn số</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trả lời câu hỏi</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - TC1: Chơi lô tô - TC2: Nói các chấm tròn với số tương ứng - Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét tuyên dương trẻ 	
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

Thứ 6 ngày 19 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần		
Hoạt	Mục	Chuẩn	Tiến hành

động học	đích	bị	HĐ của cô	HĐ của trẻ
<p><u>Thẩm mỹ:</u></p> <p>Vẽ tô màu trang phục chú bộ đội (Đề tài)</p>	<p>a. Kiến thức</p> <p>- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ cơ bản: Nhu vẽ nét thẳng, vẽ nét ngang, vẽ nét xiên, vẽ nét cong tròn, nét cong... để vẽ được một số hình ảnh về chú bộ đội</p> <p>- Trẻ tô màu mịn đẹp, phù hợp, biết phối hợp các họa tiết và sắp xếp bố cục bức tranh cân đối</p> <p>b. Kỹ năng</p> <p>- Rèn trẻ kỹ năng tô màu, phối hợp</p>	<p>2. Chuẩn bị</p> <p>a. Đồ dùng của cô</p> <p>- Khung tranh với tiêu đề: Triển lãm tranh vẽ chú bộ đội</p> <p>+ Tranh</p> <p>- Máy vi tính, video về công việc và cuộc sống sinh hoạt của các chú bộ đội</p> <p>- Nhạc bài hát: Bài “Chú bộ đội- https://youtu.be/Jow0IuOB20g?si=M49y1JiSN1dFj2q</p> <p>- Nhạc bài hát: Chúng tôi là</p>	<p>1. Gây hứng thú</p> <p>- Chào mừng các con đã đến với chương trình “Chúng tôi là chiến sĩ”. Các con sẽ là những chiến sĩ tí hon tham gia chương trình hôm nay. Một tràng pháo tay dành cho các chiến sĩ tí hon đến từ đội Đảo xa, đội Gió biển và đội Cánh sóng</p> <p>- Chương trình của chúng ta gồm có 3 phần</p> <p>+ Phần thứ nhất: Nhìn tinh đoán giỏi</p> <p>+ Phần thứ 2: Chiến sĩ trở tài</p> <p>+ Phần thứ 3: Thử trí chiến sĩ</p> <p>2. Nội dung</p> <p>a. HĐ1: Quan sát mẫu và đàm thoại</p> <p><i>*Phần thứ nhất : “Nhìn tinh đoán giỏi”</i></p> <p>- Các chiến sĩ tí hon cùng hướng mắt về màn hình nào!</p> <p>- Cho trẻ xem tranh mẫu vẽ về chú bộ đội</p> <p>+ Bức tranh 1: Vẽ chân dung chú bộ đội. Cô cho trẻ nhận xét bức tranh theo ý tưởng của trẻ</p> <p>+ Bức tranh 2: Chú bộ đội ngoài đảo xa</p> <p>+ Bức tranh 3: Vẽ hoa tặng chú bộ đội</p> <p>- Mỗi lần trẻ nhận xét cô bổ sung ý trẻ cho hoàn chỉnh</p> <p>b.HĐ2: Hỏi ý tưởng trẻ</p> <p><i>*Phần thứ 2: “Chiến sĩ trở tài”.</i></p> <p>- Các chiến sĩ tí hon sẽ trở tài vẽ tranh chú bộ đội bảo vệ biển đảo. Nhưng trước khi trở tài các con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình?</p> <p>- Trẻ nêu ý tưởng: Trẻ thích vẽ chú bộ đội hải quân đang đứng gác ngoài đảo; Chú bộ đội hải quân đang dùng ống nhòm để nhìn ra biển; Các chú đang lái thuyền đi tuần tra trên biển...</p> <p>c. HĐ3: Trẻ thực hiện</p> <p>- Bây giờ chúng ta sẽ về chỗ ngồi để thực hiện ý tưởng của mình về các chú bộ đội.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi vẽ .</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô và trả lời câu hỏi</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhận xét tranh</p> <p>-Trẻ nêu ý tưởng</p> <p>-Trẻ quan sát lắng nghe</p>

	<p>màu sắc khi lựa chọn đề tô, kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi ngay ngắn khi vẽ và tô màu</p> <p>- Phát triển cho trẻ kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ, óc thẩm mỹ, trí tưởng tượng và sáng tạo</p> <p>c. Thái độ</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý cái đẹp, giữ gìn sản phẩm do chính</p>	<p>chiến sỹ”</p> <p>https://youtu.be/AEqdLCijgj4?si=0eRnxZQsF-1OhCd7</p> <p>- slide bài dạy</p> <p>https://www.canva.com/design/GwToQvMdY/eQy7ngghfRfuD3MKHz1-rg/edit?utm_content=DAGwToQvMdY&utm_campaign=designshare&utm_medium=link2&utm_source=sharebutton</p> <p>b. Đồ dùng của trẻ</p> <p>- Trang phục gọn gàng thoải mái. Tâm lý vui tươi</p>	<p>- Cho trẻ về từng nhóm để thực hiện: Cô theo dõi gợi ý giúp trẻ hoàn thành sản phẩm, chú ý bố cục tranh cân đối và tô màu kín, không chừa màu ra ngoài đường viền hình vẽ.</p> <p>(Trong quá trình trẻ thực hiện cô bao quát, động viên, khuyến khích, giúp đỡ trẻ thực hiện)</p> <p>c. Trưng bày và nhận xét sản phẩm</p> <p>* Phần thứ 3: Thử trí chiến sỹ</p> <p>- Bằng đôi tay khéo léo, các chiến sỹ tí hon đã vẽ được tranh chú bộ đội bảo vệ biển đảo rất là đẹp, một tràng pháo tay dành cho 3 đội nào.</p> <p>Khi nhìn những bức tranh này các con muốn gửi gắm điều gì đến các chú bộ đội?</p> <p>- Cô gọi 2-3 trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn</p> <p>- Cô chọn từ 2- 3 bức tranh vẽ đẹp, sáng tạo nhận xét tuyên dương trẻ, động viên những bài vẽ chưa đẹp cần cố gắng.</p> <p>- Cô tuyên dương trẻ</p> <p>=>Giáo dục: Các chú bộ đội làm nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc Vì vậy các con phải biết yêu thương, quý trọng các chú bộ đội</p> <p>- Và nhân trong chương trình này cô sẽ giúp các con gửi những bức tranh này tới các chú bộ đội. Cô tin chắc rằng, khi các chú bộ đội nhận được quà từ các con sẽ rất vui và xúc động và càng thêm chắc tay súng canh giữ biển đảo của Tổ quốc ta.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ hát vận động bài “Chú bộ đội”</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét</p> <p>- Gửi lời cảm ơn</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ vận động</p>
--	--	--	---	--

	minh tạo			
Hoạt động ngoài trời a.HĐC CD: Quan sát hiện tượng thời tiết trong ngày b.TCVD : Tìm bạn thân c.CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá...	*Kiến thức - Trẻ quan sát biết được đặc điểm thời tiết trong ngày, nêu lên được 1 số đặc điểm dấu hiệu nổi bật của thời tiết Mây mưa, nắng gió.... *Kỹ năng - Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định. *Thái độ - Giáo dục trẻ đoàn kết giữ gìn	*Chuẩn bị - Địa điểm: Sân bằng phẳng thoải mái, rộng rãi, an toàn cho trẻ. - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động. - Cát, nước - Đồ chơi ngoài trời	* Ổn định tổ chức - Hôm nay cô thấy lớp mình bạn nào cũng rất là ngoan, rất là xinh vì thế hôm nay cô sẽ thưởng cho chúng mình một buổi đi dạo chơi, chúng mình có đồng ý không? - Trước khi đi cô hỏi lớp mình có bạn nào bị đau ở đâu không? - Khi ra ngoài các con phải như thế nào?(Nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát) a. Hoạt động có chủ đích: Quan sát hiện tượng thời tiết trong ngày: - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Các con có biết mùa này là mùa gì? (Mùa đông) + Các con nhìn xem trên bầu trời có những gì? + Mây màu gì? + Các con nhìn xem trên ngọn cây ntn? + Nhờ có gió thổi mà ngọn cây đong đưa, có gió cô cháu mình cũng thấy mát đúng không? + Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp theo mùa. b. Trò chơi vận động: Tìm bạn thân - Cô hỏi trẻ luật chơi và cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần. c. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá... - Trẻ chơi theo ý thích: + Cô phân khu vực chơi. + Cô bao quát trẻ.	- Trẻ trò chuyện - Trẻ đi cùng cô đến địa điểm quan sát - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ chơi

	môi trường		<p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô cho các con quan sát cái gì? chơi trò chơi gì? con thích được làm gì nhất? - Cô nhận xét giờ học, cho trẻ rửa tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô
Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>1. Sinh hoạt văn nghệ: Hát những bài hát về chủ đề và những bài hát bé thích</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần, bình bầu bé ngoan</p>	<p>a. Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn tự tin thể hiện những bài hát, thơ trong chủ đề và những bài hát trẻ thuộc - Trẻ biết nhận xét những ưu nhược điểm của mình và các bạn trong một tuần học vừa qua. 	<p>b. Chuẩn bị:</p> <p>Nhạc bài hát: hủ bộ đội- /youtu.be/Jow00g?si=M49y1JFj2q</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Chúng tôi là chiến sỹ” https://youtu.be/AEqdLCijgj4?si=0eRnxZQsF-1OhCd7 - Bài hát: cháu hát về đã xa- https://youtu.be/YyzRezUq2xc?si=bQkE9urHd_TO2m_nv - Bài “Em thích làm chú bộ đội”: https://youtu.be/jsAH9zbIIjQ?si=V3bod 	<p>1. Sinh hoạt văn nghệ: Hát những bài hát về chủ đề và những bài hát bé thích</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề nghề bộ đội - Cho trẻ hát trong chủ đề (cả những bài phù hợp mà trẻ thuộc) - Cho trẻ biểu diễn văn nghệ. (Cô cổ vũ động viên khuyến khích trẻ) - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. <p>2. Nêu gương cuối tuần, bình bầu bé ngoan</p> <p>* Cách tiến hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay là thứ mấy các con? - Thứ 6 là ngày gì trong tuần? - Bạn nào cho cô biết trong tuần học vừa qua con thấy có bạn nào ngoan? bạn nào chưa ngoan vì sao? - Động viên khuyến khích trẻ chăm ngoan. Cô nhận xét trẻ phát phiếu bé ngoan, động viên khích lệ những cháu chưa ngoan tuần sau cố gắng. - Cô phát phiếu bé ngoan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ biểu diễn - Trẻ trả lời cô - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ xin

		Hv8gT3Jp--b - Phiếu bé ngoan, bảng bé ngoan.		cô
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:			
	- Trạng thái cảm xúc:			
			
			
	- Kiến thức, kỹ năng:			
			
			
			
			
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:			
.....				
.....				
- Biện pháp khắc phục:				
.....				
.....				

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/THÁNG NHÓM, LỚP 4TC.

Chủ đề: Động Vật

(Thực hiện 4 tuần, từ ngày 22/12/2025 đến ngày 16/01/2026)

I.MỤC TIÊU:

1.Lĩnh vực phát triển thể chất.

*** Giáo dục dinh dưỡng và sức khoẻ**

- (MT2)Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.

- Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở:

- Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt đánh răng,

- Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn

- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không rơi vãi đồ ăn, thức ăn.

*** Phát triển vận động:**

- (MT8)Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

+ HD thể dục hàng gày.

- (MT9)Thể hiện kĩ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động.

+ Trẻ biết kiểm soát được vận động.

+ Đi/chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc).

- (MT10) Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động.

- Tung bắt bóng với người đối diện.

- Ném trúng đích đứng (xa 1,5x cao 1,2m)

- Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.

- (MT 11)Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp:

+ Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 s.

+ Ném trúng đích ngang (xa 2m).

+ Bò trong đường zích zắc(3- 4 điểm zích zắc, cách nhau 2m không chệch ra ngoài.

- (MT13) Trẻ biết thực hiện vận động bật về phía trước, bật xa, bật nhảy từ trên cao xuống, bật qua vật cản...

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.

*** Khám phá khoa học:**

- (MT15) Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, sự vật, hiện tượng, như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm, ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

*** Làm quen 1 số khái niệm sơ đẳng về toán:**

- (MT23) Nhận biết số đếm, số lượng

- Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đến các vật xung quanh hỏi: bao nhiêu là số mấy.

- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10

- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

- (**MT37**) Trẻ biết hiểu một số từ khái quát: Rau quả, con vật, đồ gỗ....
- + HĐ hàng ngày.
- (**MT42**) Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.
- (**MT43**) Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...
- (**MT46**) Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.
- (**MT48**) Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...
- * *Bổ sung: Sử dụng kí hiệu để viết: Tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng.*

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kĩ năng xã hội

- (**MT51**) **Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật hiện tượng xung quanh.**
- Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.
- Biết biểu lộ một số cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.
- (**MT58**) **Quan tâm đến môi trường**
- Trẻ thích chăm cây con vật thân thuộc.
- Không bẻ cành, bứt lá.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

- (**MT67**) Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn để tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.
- (**MT69**) Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng màu sắc khác nhau.
- (**MT70**) Trẻ biết làm lốm, đồ bẹt, vuốt nhọn... nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ:

1. Yêu cầu:

- Trẻ biết tên vận động và thực hiện được vận động(chạy chậm 60-80 m, bật tách chân khép chân qua 5 ô vòng, đập và bắt bóng tại chỗ , trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm) biết chơi trò chơi cùng cô và các bạn.
- Biết phân nhóm các loài chim, một số loài cá theo dấu hiệu đặc trưng về cấu tạo, sinh sản, thức ăn, nơi sống và dấu hiệu chung.
- Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của 1 số loài chim và môi trường sống với vận động hoặc cách kiếm ăn của chúng.
- Trẻ nhận biết cấu tạo, tên gọi, cách phát âm chữ cái “i,t,c”

- Trẻ biết đếm đến 5, nhận biết các nhóm có số lượng là 5, nhận biết số 5
- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ “Ông và bướm” đọc được thơ theo yêu cầu của cô.
- Trẻ biết kể lại truyện: “Cá rô con lên bờ”, “Cáo thỏ và gà trống”
- Trẻ biết nặn một số con vật thuộc loài chim, đẹp, sáng tạo.
- Trẻ biết thiết kế mặt nạ con vật từ lá cây
- Biết cố gắng hoàn thành công việc được giao.
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số loại lá cây.
- Trẻ biết cách xử lý khi bị đổ lỗi oan, xử lý khi bị gán mác đặt các biệt danh tiêu cực: ngu dốt, xấu xí,....

2.Chuẩn bị:

a.Trang trí, tạo môi trường lớp học.

- Lớp học gọn gàng ngăn nắp.
- Trang trí theo chủ đề, chủ điểm.

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi ở các góc, đồ dùng phục vụ cho các tiết học...trang trí cho từng góc theo chủ đề:
- Đất nặn, sáp màu, giấy A4, bảng nặn, tranh sách báo...
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống, mõ....., sách truyện về chủ đề động vật...
- Nhạc, thơ, truyện, ca dao, đồng dao về chủ đề động vật.
- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi ở các góc, đồ dùng phục vụ cho các tiết học...
- Tranh về các con vật thuộc loài chim, loài cá, loài thú, côn trùng.
- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi ở các góc, đồ dùng phục vụ cho các tiết học...
 - Link nhạc về các bài hát trong chủ đề.
 - Link bài thơ, câu truyện, ca dao, đồng dao về chủ đề Động vật.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ.

- Tranh ảnh, truyện, sách về 1 số loài chim
- Tranh chủ đề “ Động vật”
- Bảng hình về các loại chim
- 1 số bài hát, thơ ca câu đố
- Một số trò chơi, bài hát, câu chuyện về chủ điểm động vật
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động trong ngày
- Bút chì, sáp màu, đất nặn, giấy màu, kéo thủ công...

- Sách: Bác Hồ, Tạo hình, Bạo hành
- 1 số đồ dùng phục vụ cho hoạt động trong ngày

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC:

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 22/12-26/12/2025)	Tuần 2 (Từ 29/12-02/1/2026)	Tuần 3 (Từ 05/01-09/1/2026)	Tuần 4 (Từ 12/01-16/01/2025)	Lưu ý
Chủ đề	Những loài chim quen thuộc quanh bé.	Cá và cuộc sống dưới nước.	Thú nuôi và thú sống trong rừng.	Những côn trùng bé nhỏ quanh bé.	
Đón trẻ, Trò chuyện	<p>Tuần 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Cô đón trẻ vui vẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật thuộc loài chim (Gà, vịt...). Gợi hỏi trẻ nơi sống, thức ăn của chúng. - Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi với phụ huynh về cách hướng dẫn trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ các con vật thuộc loài chim. - Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi góc phân vai “Bác sĩ thú y”, “Bán hàng – mua hàng”, giúp trẻ nhập vai và thể hiện hiểu biết về các vai chơi. <p>Tuần 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Nhắc trẻ cất đồ gọn gàng, rửa tay sạch sẽ trước khi vào lớp. - Trò chuyện: Cô trò chuyện về chủ đề đang học hỏi trẻ: Biết những loại cá gì? Cá sống ở đâu? Thức ăn của cá là gì?... - Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi phụ huynh về trẻ ở lớp, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ ăn đủ chất phòng bệnh cho trẻ. - Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi ở góc “Cửa hàng bán các con vật”, “Bán thức ăn cho vật nuôi”, trẻ được trải nghiệm làm sản phẩm và chia sẻ với bạn. <p>Tuần 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Cô chào đón trẻ niềm nở, nhắc trẻ cất đồ vào tủ, xếp dép đúng nơi quy định. - Trò chuyện: Cô gợi hỏi trẻ các con biết những con vật nào? Trâu bò lợn gà thuộc loài gì? Chúng sống ở đâu? Thức ăn của chúng? - Trao đổi với phụ huynh: Cô chia sẻ về cách giáo dục trẻ ý thức giữ gìn, không nghịch đồ điện, không leo trèo nguy hiểm; khuyến khích trẻ quan sát khi người lớn làm việc. - Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi góc “Công trình xây dựng”, “Sửa chữa đồ dùng hỏng”, “Thiết kế nhà đẹp” – trẻ được dùng khối gỗ, lego, bìa carton để xây dựng và sáng tạo. <p>Tuần 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ thân thiện, khuyến khích trẻ giúp cô, giúp 				

	bạn xếp đồ ngăn nắp. - Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về các con côn trùng gần gũi quen thuộc và cách phòng tránh những loại côn trùng gây hại. - Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi với phụ huynh về cách dạy trẻ biết cảm ơn, yêu quý và tôn trọng những người bảo vệ, giúp đỡ mọi người. - Hoạt động chơi: Trẻ chơi góc “Bác sĩ khám bệnh cho các loài vật, Xây trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm.				
TD sáng	Tuần 1: + Hô hấp: Hít vào giơ hai tay lên cao, thở ra hạ tay xuống. + Tay vai: Hai tay đưa ra trước rồi dang ngang – thu về. + Bụng: Đứng cúi gập người chạm tay vào mũi chân. + Chân: Đưa chân phải ra trước, khụy gối – đổi bên. + Bật: Bật tiến về phía trước 3 lần liên tiếp. Tuần 2: + Hô hấp: Hít vào đưa hai tay sang ngang, thở ra hạ tay xuống. + Tay vai: Hai tay đưa lên cao rồi hạ xuống phía sau lưng. + Bụng: Nghiêng người sang phải – sang trái, tay chống hông. + Chân: Bước chân trái chéo ra trước, chân phải về sau – đổi bên. + Bật: Bật tách – khép chân tại chỗ. Tuần 3: + Hô hấp: Đưa hai tay ra trước, hít vào – kéo tay về ngực, thở ra. + Tay vai: Hai tay xoay tròn về phía trước – phía sau. + Bụng: Đứng thẳng, tay chống hông – xoay người sang phải, sang trái. + Chân: Đưa một chân ra sau, gập gối – đổi bên. + Bật: Bật qua hai vạch thẳng song song (hoặc dây mềm). Tuần 4: + Hô hấp: Đưa hai tay lên cao – hít vào, hạ tay xuống – thở ra. + Tay vai: Hai tay gập khuỷu – đưa ra trước và dang ngang. + Bụng: Cúi gập người về phía trước, tay chạm sàn – đứng lên thẳng. + Chân: Bước khụy chân phải ra trước, chân trái thẳng – đổi bên. + Bật: Bật sang phải – sang trái liên tục 3 lần.				
Hoạt động học	T hứ 2	LVPTTC Đề tài: Chạy chậm 60-80 cm	LVPTTC Đề tài: Đập và bắt bóng tại chỗ.	LVPTTC Đề tài: Bật chụm tách chân khép qua 5 ô	LVPTTC Đề tài: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm
	3	LVPTNT Đề tài: Tìm hiểu một số loài	LVPTNN Đề tài: Tìm hiểu một số loài cá..	LVPTNT Đề tài: Khám phá các loại lá cây	LVPTNT Đề tài: Đếm đến 5 , nhận biết nhóm 5 đối tượng, nhận biết

		chim.		(5E)	số 5.	
	4	LVPTNN Đề tài: Làm quen chữ i	Làm quen chữ: t	LVPTNN Đề tài: Kể truyện “Cáo thỏ và gà trống”	LVPTNN Đề tài: Làm quen với chữ c	
	5	LVPTTM Đề tài: Nặn con vật thuộc loài chim.	Nghỉ tết dương lịch	LVPTTM Đề tài: Thiết kế mặt nạ con vật từ lá cây.	LVPTTM Đề tài: Vẽ, tô màu con bướm.(Mẫu)	
	6	LVPTTC KNXH Đề tài: Cách xử lý khi bị đổ lỗi oan	LVPTNN Đề tài: Dạy trẻ kể lại truyện “Cáo rô con lên bờ”	LVPTTC KNXH Đề tài: Cách xử lý khi bị gán mác đặt các biệt danh tiêu cực...	LVPTNN Đề tài: Thơ: Ong và bướm.	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	HĐCCĐ: QS: Con gà trống. TCVĐ: Mèo đuổi chuột. CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá, phấn...	HĐCC: TN Vật chìm vật nổi TCVĐ: Lộn cầu vòng CTD: Chơi với cát, nước, lá cây	HĐCCĐ: Quan sát trải nghiệm khu phát triển thể chất. TCVĐ: Mèo đuổi chuột. CTD: Chơi với đồ chơi trong khu pttc, lá cây, cát, đá.	HĐCCĐ: HĐ trải nghiệm pha màu nước TCVĐ: Nhện giăng tơ. CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá, sỏi...	
	3	HĐCCĐ: QS Nước lên xuống dốc	HĐCCĐ: Quan sát một số cây cảnh trong	HĐCCĐ: HĐ trải nghiệm: Xếp	HĐCCĐ Quan sát: Cây Sầu. TCVĐ: Lộn cầu	

		<p>như thế nào</p> <p>TCVĐ: Lộn cầu vòng.</p> <p>CTD:Chơi với cát, nước, lá cây.</p>	<p>sân trường.</p> <p>TCVĐ: Mèo đuổi chuột.</p> <p>CTD: Chơi với bóng, vòng, đồ chơi trong sân trường.</p>	<p>con vật từ lá cây, hột, hạt, sỏi</p> <p>TCVĐ: Cướp cờ.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá, sỏi...</p>	<p>vòng.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường.</p>	
4	<p>HĐCCĐ:</p> <p>HĐTN: Làm abum về các con vật nuôi trong gia đình</p> <p>TCVĐ: Nhảy vào nhảy ra</p> <p>CTD: Vẽ các con vật bằng phấn trên sân</p>	<p>Quan sát “Chai có đựng gì không”.</p> <p>TCVĐ: Thả đĩa ba ba.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây,đá, sỏi...</p>	<p>HĐCCĐ :</p> <p>HĐ trải nghiệm làm hoa từ nắp trai và ống mút, lá cây.</p> <p>TCVĐ: Ai nhanh hơn</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường phấn, vòng, bóng</p>	<p>HĐCCĐ:TN: Trồng cây trong chậu nhỏ.</p> <p>TCVĐ: Lộn cầu vòng.</p> <p>CTD: Phấn, vòng, bóng...</p>		
5	<p>HĐCCĐ: Thổi bong bóng xà phòng.</p> <p>TCVĐ: Kéo co.</p> <p>CTD: Nhặt lá cây, chăm sóc cho cây, chơi theo ý thích..</p>	<p>Nghỉ tết dương lịch.</p>	<p>HĐCCĐ:</p> <p>Quan sát thời tiết.</p> <p>TCVĐ: Trời nắng trời mưa.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, vòng, bóng, lá cây, cát đá...</p>	<p>HĐCCĐ:</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày.</p> <p>TCVĐ: Chim bay cò bay.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá...</p>		
6	<p>HĐCCĐ:</p> <p>HĐ: Trải nghiệm làm con vật từ lá</p>	<p>HĐCCĐ:</p> <p>Làm thí nghiệm cái gì tan trong nước.</p>	<p>HĐNT</p> <p>*TN: Làm nổi một,vật chìm.</p>	<p>HĐCCĐ: HĐ trải nghiệm làm 1 số các con côn trùng từ lá cây.</p>		

		cây TCVD: Mèo và chim sẻ CTD : Chơi theo ý thích	TCVD: Thả bóng vào nước. CTD: Vẽ cá bằng phấn	*TCVD: Lộn cầu vòng. *CTD: Lá, cây,phân..	TCVD: Kéo co. CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, vòng, bóng, lá cây, cát đá...	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc		<i>HD trải nghiệm:</i> Làm các con vật bằng lá cây, quả	<i>Nhảy dân vũ:</i> <i>Chú ếch con</i>	<i>Hoạt động giao lưu vận động các lớp 4T.</i>	<i>Nhảy dân vũ:</i> <i>“Con cào cào”</i>	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (T1): Xây dựng trang trại chăn nuôi. - (T2): Xây ao cá. - (T3): Xây dựng khu vườn bách thú. - (T4): XD chuồng trại chăn nuôi. <p>* Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình chăn nuôi con vật.. - Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. - Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa. - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. - Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa, con vật... + Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép..... <p>c. Cách chơi: Trẻ phân vai chơi, chơi với vai đã nhận, bác lái xe đi chở nguyên vật liệu, xây dựng công trình theo ý thích của trẻ, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình đặt tên cho công trình của mình.</p> <p>2.Góc phân vai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - (T1): Cửa hàng bán thú, phòng khám thú y. - (T2): Bán các con vật nuôi trong gia đình, bán cá, tôm cua... - (T3, T4): Cửa hàng bán thức ăn cho động vật, nấu ăn, bác sỹ thú y ... 					

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết nhập vai và thể hiện đúng vai chơi đã chọn: Làm nhân viên bán hàng, các cô cấp dưỡng và bác sỹ.

- Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp, biết xưng hô, chào hỏi, trao đổi lễ phép, lịch sự.

- Biết hợp tác, chia sẻ, phân công công việc cùng bạn, không tranh giành đồ chơi.

- Sau khi chơi biết thu dọn đồ chơi gọn gàng, trả về đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

Một số các con vật nuôi trong gia đình, một số loài thú, tôm cua cá,.

- Thức ăn của các con vật đó.

- Đồ dùng bác sỹ.

c. Cách chơi:

- Trẻ biết đóng vai người bán hàng mời khách mua hàng và nhận tiền, người mua chọn hàng hỏi giá tiền, trả tiền nhận hàng....

- Trẻ biết đưa các con thú đi đến phòng khám bệnh.

- Trẻ biết được công việc của bác sỹ là khám bệnh kiểm tra, kê đơn thuốc chăm sóc các con vật.

Chơi cửa hàng bán các con vật nuôi, bán thức ăn cho vật nuôi. Trẻ chế biến thức ăn từ động vật khác nhau, chơi tiêm phòng cho các con vật

3. Góc nghệ thuật.

- (T1): Tô, vẽ, nặn, xé dán 1 số loài chim (gà, vịt, chim...)

- (T2): Tô màu tranh ảnh, xé dán đàn cá, 1 số loài vật sống dưới nước.

- (T3): Tô, vẽ, cắt dán tranh ảnh về các loại thú trong rừng.

- (T4): Tô màu, in hình và gấp hình các con côn trùng.

*** Yêu cầu:**

- Trẻ biết vẽ, cắt, xé dán tô màu các loài động vật, côn trùng..., nặn con vật mà trẻ thích..

- Biết cách in hình và gấp các côn trùng theo khả năng của trẻ.

- Rèn cho trẻ kỹ năng mở sách tô vẽ xé dán, sáng tạo trong khi thực hiện.

*** Chuẩn bị:** Giấy, kéo, keo, màu, chì, đất nặn, bìa

*** Tiến hành:** Cô cho trẻ thực hiện tập vẽ, tô, cắt, xé dán, tô màu, in hình các loài động vật, côn trùng,...nặn một số con vật nuôi trong gia đình, sống dưới nước,...mà trẻ thích.

4. Góc học tập: Xem tranh, ảnh , truyện thơ về chủ đề, tìm chữ cái

i,t,c; in các chữ cái đã học và trang trí những chữ cái theo ý thích, đếm trong phạm vi 5:

- (T1): Tô, vẽ 1 số loài chim (gà, vịt, chim...)
- (T2): Xem tranh về các loài cá, các con vật sống dưới nước
- (T3): Xem tranh ảnh kể chuyện, đọc thơ về các con vật:
- (T4) Xem sách về các con côn trùng , kể chuyện sáng tạo theo tranh

***Yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và gọi tên các con vật qua tranh ảnh, sách truyện.
- Trẻ biết sáng tạo đọc thơ, kể chuyện qua tranh ảnh.
- Biết cách cầm bút tô màu các con vật trong tranh theo khả năng, theo ý thích.

-Phát triển tư duy logic, khả năng quan sát, so sánh, phán đoán qua trò chơi học tập.

- Rèn kỹ năng chơi đoàn kết, biết chia sẻ học liệu, hợp tác cùng bạn.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, sách truyện về chủ đề Động vật.
- Bút chì, bút màu.

c. Cách chơi:

- Trẻ biết cầm bút, ngồi ngay ngắn để vẽ và tô màu các con vật.
- Trẻ lật giở sách, chuyện từng trang để xem và nói được tên, đặc điểm, nội dung của hình ảnh theo tranh..
- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, tay trái giữ sách, tay phải giở sách xem lần lượt từng trang cho đến hết.
- Trẻ biết sáng tạo kể chuyện, đọc thơ khi xem tranh

5. Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh.

T1): Chăm sóc cây xanh trong lớp

(T2): Tưới nước, nhổ cỏ cho chậu cây ngoài sân

(T3, T4): Quan sát – trò chuyện về cây, lá, hoa

a Yêu cầu:

- Trẻ biết cách chăm sóc cây: tưới nước, nhổ cỏ, lau lá.
- Rèn tính kiên nhẫn, tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường.
- Trẻ quan sát, gọi tên, so sánh sự khác nhau giữa các loại cây, hoa.
- Biết phân công, hợp tác với bạn khi chăm sóc cây.

b. Chuẩn bị:

	<p>Các chậu cây cảnh, cây hoa nhỏ, bình tưới mini, khăn lau lá.</p> <p>Kệ trưng bày cây trong lớp, góc thiên nhiên ngoài sân.</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>Trẻ chọn công việc: tưới cây, lau lá, nhổ cỏ, quan sát cây. Cùng nhau trò chuyện về đặc điểm cây, lá, hoa, so sánh sự khác nhau. Sau khi chơi, trẻ cất bình tưới, khăn lau gọn gàng, giữ sạch sẽ khu vực.</p> <p>- Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ đúng nơi quy định.</p>					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng.</p> <p>- Dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn ...</p> <p>- Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại</p> <p>- Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.</p> <p>*Trẻ biết nói một số món ăn có nhiều chất đạm.</p>					
Hoạt động chiều	Thứ 2	<p>1.Xem tranh ảnh các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>2.Hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>3.Chơi với đồ chơi lắp ghép các con vật.</p>	<p>1.Vỡ Tạo hình: "Cắt dán con vật sống dưới nước"</p> <p>2 HĐTN: Xếp con vật từ hạt, hạt.</p> <p>3. Chơi với đồ chơi ghép hình.</p>	<p>1.Dạy trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề.</p> <p>2.Hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>3. Chơi với đồ chơi ghép hình.</p>	<p>1.Thực hiện sách phòng chống xâm hại và bạo hành (Trang 15)</p> <p>2.TCDG: Mèo đuổi chuột.</p> <p>3. Ôn số 1,2,3,4</p>	
	3	<p>1.Chơi với đồ chơi lắp ghép hình.</p> <p>2.Giải câu đố về chủ đề.</p> <p>3. Học sách BLQVT(T1 0,11)</p>	<p>1.Trò chơi dân gian: Cắp cua bỏ giỏ.</p> <p>2.Hát một số bài hát trong chủ đề</p> <p>3. Giải câu đố về chủ đề.</p>	<p>1.Giải câu đố về các con vật.</p> <p>2. Dạy trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề.</p> <p>3. Cho trẻ xem các hoạt động theo chủ đề trên băng</p>	<p>1.Giải câu đố về chủ đề.</p> <p>2. Đọc bài thơ về chủ đề.</p> <p>3. HĐTN: Làm con chuồn chuồn.</p>	

				hình.		
4	<p>1. Trò chơi dân gian: Nu na nu nống.</p> <p>2. HĐTN: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình</p> <p>3 Ôn chữ cái đã học: o, ô, ơ, a, ã, â, e, ê.</p>	<p>1. Học sách LQVT(Trang 12,).</p> <p>2. Ôn bài buổi sáng. Làm quen chữ t.</p> <p>3. Chơi trò chơi dân gian: Kéo co.</p>	<p>1. .Làm sách Steam.(Trang 12,13)</p> <p>2. Xem tranh ảnh video về côn trùng, một số loài chim</p> <p>3. Hát một số bài hát trong chủ đề</p>	<p>1. Làm sách Steam.(Trang 14,15)</p> <p>2. Ôn bài buổi sáng. Làm quen chữ c.</p> <p>3. Chơi trò chơi dân gian: Kéo co.</p>		
5	<p>1. Học sách phòng chống xâm hại (Trang 14)</p> <p>2. TCVD Bắt vịt trên cạn.</p> <p>3. Trò chuyện với trẻ về chủ đề</p>	<p>Nghỉ tết dương lịch.</p>	<p>1.Cho trẻ làm sách: LQVT(Trang 13).</p> <p>2. Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây</p> <p>3.Chơi theo góc.</p>	<p>1.Cho trẻ học sách: Sâm hại (Trang 16)</p> <p>2.Chơi ghép hình.</p> <p>3. Xem tranh ảnh video về côn trùng, một số loài chim.</p>		
6	<p><i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i></p>					

TUẦN 1: Chủ đề nhánh : Những loài chim quen thuộc quanh bé.

(Thời gian thực hiện từ ngày 22/12 /2025 đến ngày 26/12/2025)

Thứ 2 ngày 22 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD	<p>Tuần 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Cô đón trẻ vui vẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật thuộc loài chim (Gà, vịt...). Gợi hỏi trẻ nơi sống, thức ăn của chúng.
--------------------------	--

<p>sáng</p>	<p>- Trao đổi với phụ huynh: Cô trao đổi với phụ huynh về cách hướng dẫn trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ các con vật thuộc loài chim.</p> <p>- Hoạt động chơi: Cho trẻ chơi góc phân vai “Bác sĩ thú y”, “Bán hàng – mua hàng”, giúp trẻ nhập vai và thể hiện hiểu biết về các vai chơi.</p> <p>Tuần 1:</p> <p>+ Hô hấp: Hít vào giờ hai tay lên cao, thở ra hạ tay xuống.</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa ra trước rồi dang ngang – thu về.</p> <p>+ Bụng: Đứng cúi gập người chạm tay vào mũi chân.</p> <p>+ Chân: Đưa chân phải ra trước, khụy gối – đổi bên.</p> <p>+ Bật: Bật tiến về phía trước 3 lần liên tiếp.</p>				
<p>Hoạt động học.</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Tiến hành</p> <p>HD của cô</p> <p>KHD của trẻ</p>		
<p><u>Thể chất.</u></p> <p><u>Chạy chậm 60-80cm.</u></p>	<p>a. Kiến thức.</p> <p>- Trẻ thể hiện tốt vận động chạy chậm 60-80m dưới sự hướng dẫn của cô giáo.</p> <p>b. Kỹ năng.</p> <p>- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp vận động, sự nhanh nhẹn, dẻo dai khi thực hiện bài tập chạy.</p> <p>c. Thái độ.</p> <p>- Trẻ thể hiện gương mặt tươi cười, hứng khởi khi chạy.</p> <p>- Khi bạn</p>	<p>a. Chuẩn bị của cô.</p> <p>- Địa điểm tập an toàn, sạch sẽ. Đích xa 60 – 80m.</p> <p>- Link tiếng gà con kêu.</p> <p>https://youtu.be/Q5QR00kUE3g?si=ZiAY7QIYbYAerima</p> <p>- Link bài hát: Gà trống mèo con và cún con.</p> <p>https://youtu.be/9yGEEb0CRl4?si=WIFEDnJSduwC1abE</p> <p>- Link bài hát: Rửa mặt như mèo.</p> <p>https://youtu.be/azQJNPft</p>	<p>1. Gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ nghe tiếng gà con.</p> <p>- Đó là tiếng con gì vậy?</p> <p>- Gà con là con vật nuôi ở đâu?</p> <p>- Hôm nay cô làm gà mẹ, các con làm gà con. Gà mẹ sẽ dạy các con cách kiếm ăn. Trước tiên mẹ sẽ cho các con đi dạo quanh trong vườn.</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ đi các kiểu chân trên nền nhạc bài “Gà trống mèo con và cún con”</p> <p>- Chuyển đội hình thành 2 hàng ngang.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>*BTPTC: Trẻ tập các động tác tay, chân, bụng, bật (mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp kết hợp nhạc bài hát “Rửa mặt như mèo” : Cô tập cùng trẻ.</p> <p>*Vận động cơ bản: Chạy chậm 60 – 80 m</p> <p>+ Cô cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng dọc</p> <p>+ Cô hỏi ý tưởng trẻ và cho trẻ thực hiện ý tưởng</p> <p>+ Cô giới thiệu tên vận động và thực hiện mẫu:</p> <p>+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích</p>		<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

	<p>về đích trước, trẻ biết vỗ tay cổ vũ chứ không buồn bã.</p> <p>- Khi mệt, biết nói với cô “Con nghỉ một chút rồi con chạy tiếp ạ.”</p> <ul style="list-style-type: none"> • 	<p>whw?si=F6KMAqTLeUmYV0mM</p> <p>- Link nhạc trò chơi.</p> <p>https://www.youtube.com/watch?v=Q8sWAan8Dak?si=-RY0i2VcQT4J</p> <p>- Link nhạc bài hát: Đàn gà trong sân.</p> <p>https://www.youtube.com/watch?v=kcliGXbvWB0?si=-crPegE6LvwoKRiI</p> <p>b. Chuẩn bị của trẻ.</p> <p>- Trang phục của cô, trẻ gọn gàng.</p>	<p>+ Lần 2: Làm mẫu và phân tích động tác:</p> <p>- Từ đầu hàng cô đi đến vạch xuất phát, cô đứng trước vạch xuất phát sao cho chân không chạm vào vạch, khi nghe hiệu lệnh 1 tiếng xác xô chuẩn bị cô đứng chân trước chân sau, một tay đưa ra trước 1 tay đưa ra sau, người hơi khom về phía trước, mắt nhìn thẳng phía trước, khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô cô bắt đầu chạy về phía trước cô chạy chậm, không vội vàng, không chạy nhanh (để ngã và rất mệt) chạy chậm để giữ sức chạy quãng đường dài (60m – 80m) khi chạy nhớ kết hợp nhịp nhàng tay nọ chân kia chạy đến đích cô dừng lại nhẹ nhàng đi về cuối hàng đứng .</p> <p>- Gọi 1 trẻ khá lên thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện:</p> <p>+ Lần 1: Từng cá nhân trẻ ở mỗi hàng tập</p> <p>+ Lần 2: Thi đua giữa 2 tổ</p> <p>(Khi trẻ tập cô động viên, khuyến khích sửa sai cho trẻ kịp thời)</p> <p>- Cho 1 trẻ lên thực hiện lại vận động.</p> <p>- Cô hỏi lại tên vận động.</p> <p>- Nhận xét, GD cảm xúc: Chúng mình vừa thực hiện vận động gì vậy? Khi các con thực hiện xong vận động chúng mình cảm thấy thế nào các con?</p> <p>*Trò chơi vận động: “Gà trong vườn rau”.</p> <p>- Cô phổ biến luật chơi cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Cô nhận xét trẻ sau khi chơi</p> <p>c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng.</p> <p>3. Kết thúc.</p> <p>- Cô và trẻ hát bài: Đàn gà trong sân.</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>Trẻ hát</p>
<p>Hoạt động</p>	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Trẻ có</p>	<p>- Địa điểm: an toàn cho</p>	<p>*Ôn định tổ chức</p> <p>- Hôm nay cô thấy lớp mình bạn nào cũng</p>	<p>Trẻ trả</p>

<p>ngoài trời.</p> <p>HĐCC Đ: Quan sát con gà trống.</p> <p>TCVĐ: Mèo đuổi chuột.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát đá...</p>	<p>thêm những hiểu biết về con gà trống và đặc điểm của con gà.</p> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, kỹ năng quan sát, so sánh. <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu quý những con vật nuôi trong gia đình. 	<p>trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động. - Đồ dùng: Rổ đựng các loại lá to, nhỏ khác nhau, cát, đá.... 	<p>rất là ngoan và hôm nay cô cháu mình cùng đi dạo nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi đi cô hỏi lớp mình có bạn nào bị đau ở đâu không? - Khi ra ngoài các con phải như thế nào?(Nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát). <p>a.HĐCCĐ: Quan sát con gà trống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ đến bên tranh tường và trò chuyện cùng trẻ: + Trước mặt cô và các con là con gì ? + Con gà trống này như thế nào ? + Trên đầu chú có gì nào ? + Minh chú gà con thấy gì nào ? + Chú gà đi được nhờ có gì nào ? + Chú gà có cái gì ve vẩy đẹp mắt nào ? + Chú gà có tự bảo vệ được mình không ? + Chú cần đến ai bảo vệ nào ? + Đố chúng mình biết gà thích ăn gì nhất? + Ở nhà các con giúp bố mẹ cho gà ăn không?... - Giảng giải nội dung: Bức tranh nói về gia đình đàn gà đang dắt nhau đi kiếm ăn rất vui vẻ. - Giáo dục: Trẻ yêu quý những con vật sống trong gia đình, biết quan tâm, chăm sóc chúng. - Củng cố: Cô và chúng mình vừa trò chuyện về điều gì vậy? - Mở rộng: Các con ơi! Ngoài những chú gà là những con vật sống trong gia đình ra thì còn có những con vật gì cũng sống trong gia đình? <p>b. TCVĐ: Mèo đuổi chuột.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi của trò chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Chú ý bao quát 	<p>lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
--	---	--	--	---

			<p>trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét động viên trẻ chơi. <p>c. CTD : Chơi với đồ chơi trong sân trường, lá cây, cát, đá...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. <p>* Nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô cho các con quan sát cái gì? Chơi trò chơi gì? Con thích được làm gì nhất? - Cô nhận xét giờ học. cho trẻ rửa tay. 	<p>Trẻ chơi tự do.</p> <p>Trẻ trả lời.</p>
Hoạt động góc.	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều.</p> <p>1. Xem tranh ảnh các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>2. Hát một số bài hát trong chủ đề</p> <p>3. Chơi đồ chơi lắp ghép các con vật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng của một số vật nuôi trong gia đình - Rèn kỹ năng quan sát nhận xét cho trẻ - Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh động vật chủ điểm trong gia đình. - Link bài hát: Gà trống mèo con và cún con. https://youtu.be/9yGEEb0CRI4?si=W1FEDnJSduwC1abE - Link bài hát: Rửa mặt như mèo. https://youtu.be/azQJNPftwhw?si=F6KMAqTLeUmYV0mM 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi tham quan tranh một số con vật nuôi trong gia đình treo ở các góc lớp cùng trò chuyện về đặc điểm, hình dáng , màu sắc một số bộ phận trên cơ thể chúng. 2. Hát một số bài hát trong chủ đề: (Gà trống mèo con và cún con, Rửa mặt như mèo, Chú mèo con, Con gà trống....) - Cô cho trẻ về chỗ trò chuyện về chủ đề - Giới thiệu với trẻ một số bài hát trong chủ đề - Cô mở nhạc cho trẻ hát 3. Chơi đồ chơi lắp ghép các con vật. - Cô hướng dẫn giúp đỡ trẻ chơi. - Khuyến khích những trẻ lắp ghép tốt. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát. Trẻ hát cùng cô. Trẻ chơi lắp ghép.
Đánh giá trẻ cuối	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: <p>.....</p>			

ngày	<p>.....</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>- Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
-------------	--

Thứ 3 ngày 23 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần			
Hoạt động học.	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHĐ của trẻ
Tìm hiểu 1 số loài chim.	a. Kiến thức - Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm cấu tạo, ích lợi của một số con vật: gà, chim bồ câu, chim cánh cụt.... thuộc nhóm chim. - Biết so	a. Đồ dùng của cô: - Hình ảnh về các loài chim: gà, chim bồ câu, chim cánh cụt - 1 số loài chim gần gũi: vịt, ngan, ngỗng - Bài hát trong chủ đề. - Link nhạc bài hát: Đàn	1. Ổn định tổ chức - Cô cùng hát bài hát “ Đàn gà trong sân” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về con gì? - Hôm nay cô và các con cùng nhau tìm hiểu 1 số con vật thuộc nhóm chim nhé! 2. Nội dung a. HD1: Quan sát – trò chuyện * <i>Quan sát con Gà trống:</i> - Cô đọc câu đố: “Con gì mào đỏ - Gáy ò ó o Sáng sớm tinh mơ Gọi người thức dậy?	Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ trả lời.

<p>sánh điểm giống và khác nhau của 1 số loài chim thông qua đặc điểm nổi bật.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>-Trẻ trả lời to rõ ràng mạch lạc, nói đủ câu</p> <p>- Biết so sánh và nhận ra sự giống nhau và khác nhau về hình dáng màu sắc, môi trường sống của một số loài chim.</p> <p>- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, tự tin trong hoạt động</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động</p> <p>- Biết yêu quý chăm sóc bảo vệ</p>	<p>gà trong sân.</p> <p>https://youtu.be/kcliGXbvWB0?si=-crPegE6LvwoKRiI</p> <p>b. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Tranh ảnh, lô tô về các loài chim, bài hát về các con vật.</p> <p>- 1 số bài hát trong chủ đề</p> <p>- Tâm thế vui tươi, thoải mái</p> <p>- Trang phục gọn gàng</p>	<p>- Đó là con gì các con?</p> <p>- Bạn nào có thể nhận xét về con gà trống nào?</p> <p>+ Để hiểu rõ về con gà trống cô cùng các con cùng nhau khám phá nhé.</p> <p>- Cô đưa tranh con gà trống cho trẻ quan sát</p> <p>- Gà trống gồm có những phần nào? (Đầu, mình, đuôi)</p> <p>+ Phần đầu có những gì ? (mỏ, mắt, mào..)</p> <p>- Mỏ gà như nào, mào gà có màu gì?</p> <p>+ Phần mình gà có những gì? (có cánh, có chân..)</p> <p>- Gà có mấy cánh?</p> <p>- Gà có mấy chân? Chân gà có gì đây? (gà có 2 chân, móng chân gà sắc nhọn để bới thức ăn)</p> <p>+ Đây là phần nào của gà (đuôi) Đuôi có gì.</p> <p>- Gà thích ăn gì? Gà được nuôi ở đâu?</p> <p>- Mỗi buổi sáng thức dậy gà trống thường làm gì (đập cánh gáy ò ó o)</p> <p>- Chúng mình bắt chước gà trống gáy nào?</p> <p>- Muốn cho những chú gà mau lớn các con phải làm gì.</p> <p>=> Gà trống có 3 phần: phần đầu, mình, đuôi: Phần đầu gà có mào, mỏ, mắt,..phần mình có 2 cánh được bao phủ bởi 1 lớp lông, có 2 chân, chân có móng nhọn gà trống gáy ò ó o, thức ăn, gà thuộc loài chim nên bay được.</p> <p>=>Ngoài gà trống các con còn biết những con vật nuôi trong gia đình nào có 2 cánh, 2 chân.....</p> <p>-> GD: Gà là con vật nuôi trong gia đình, là nguồn thực phẩm rất giàu chất dinh dưỡng. Khi nuôi các con phải chăm sóc cho chúng ăn.....</p> <p>- Cô cho trẻ vận động bài “ Gà trống thổi</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	---	--

<p>các con vật.</p> <p>- Vui mừng khi biết giúp ông bà bố mẹ chăm sóc con vật.</p>		<p>kèn”</p> <p>* Quan sát con chim bồ câu</p> <p>- Cô có bức tranh về con gì đây? Con chim này có màu gì?</p> <p>- Ngoài màu trắng ra còn có những chú chim bồ câu có lông màu khác nữa như màu xám, màu đen...</p> <p>- Các con hãy cũng ngắm nhìn và quan sát và nói cho cô biết chim bồ câu có những phần nào? (đầu, mình, đuôi..)</p> <p>+ Thế phần đầu chim bồ câu có những gì? (mỏ, mắt, mào,)</p> <p>(cô hỏi đặc điểm, tác dụng từng bộ phận)</p> <p>+ Phần mình có những bộ phận nào? (2 cánh, có chân...)</p> <p>(Cô hỏi đặc điểm, tác dụng của các bộ phận..)</p> <p>- Cánh của chim có tác dụng gì</p> <p>+ Đuôi của chim có gì (lông dài)</p> <p>- Chim bồ câu đẻ con hay đẻ trứng? Chim bồ câu thường sống ở đâu.(trong rừng, nuôi trong gia đình)</p> <p>- Các con biết chim bồ câu thích ăn những gì?</p> <p>=> KQ: Chim bồ câu gồm 3 phần: Phần đầu, mình, đuôi, thích ăn thóc, gạo, sâu, sống trong rừng, nuôi trong gia đình và nó đẻ trứng và ấp nở thành con, bồ câu thuộc loài chim biết bay.</p> <p>=> Chim bồ câu là biểu tượng của Hòa Bình. Khi gặp chim bồ câu hoặc các loài chim khác nữa thì các con phải bảo vệ chứ không được chọc phá hay ném đá vào chim.</p> <p>* Cô cho trẻ quan sát con chim cánh cụt.</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p>“Có cánh mà chẳng biết bay Sống nơi Bắc cực thành bầy đông vui</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời.</p>	
--	--	---	--	--

		<p>Lạ chưa chim cũng biết bơi Bắt cá rất giỏi bé ơi chim gì?</p> <p>- Đây là con chim gì?</p> <p>+ Cô đưa tranh chim cánh cụt cho trẻ quan sát.</p> <p>- Bạn nào biết gì về của chim cánh cụt nào?</p> <p>- Chim cánh cụt gồm 3 phần</p> <p>+ Phần đầu chim cánh cụt có gì đặc biệt? (mỏ, mắt, mào...)</p> <p>(cô hỏi đặc điểm, tác dụng của các bộ phận)</p> <p>+ Phần thân chim cánh cụt có những bộ phận gì?(cánh, chân..) (thân, cánh bao phủ 1 lớp lông dày)</p> <p>- Lông có 2 màu (đen ở lưng, trắng ở bụng)- Có mấy cánh, mấy chân....(tác dụng của các bộ phận)- Chim cánh cụt có biết bay không? Vì sao?</p> <p>(cánh ngắn..)</p> <p>- Chim cánh cụt di chuyển bằng cách nào? (đi, bơi)</p> <p>(Bơi lội là thế mạnh của chim cánh cụt)</p> <p>+ Đây là gì của chim cánh cụt (đuôi)</p> <p>Lông đuôi cá màu gì</p> <p>(Lông đuôi dài có màu đen)</p> <p>- Chim cánh cụt sống ở đâu?</p> <p>- Thức ăn của chim cánh cụt là gì?</p> <p>- Chim cánh cụt đẻ trứng hay đẻ con?</p> <p>=> Chim cánh cụt là loài chim sống ở vùng đất lạnh quanh năm đóng băng đó là Nam Cực, chúng chịu rét rất tốt vì thân chim có lớp mỡ dày, chim cánh cụt có cánh ngắn và bé nên không bay được, chúng có bước đi lạch bạch nặng nề, chim cánh cụt bơi rất giỏi ở trong nước, thức ăn của chim cánh cụt là cá. Chim cánh cụt đẻ ra trứng, chim cánh cụt thuộc loài chim biết bơi</p> <p>* <i>Mở rộng</i>: Ngoài con gà, chim bồ câu, con</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p>
--	--	--	---

		<p>chim cánh cụt, các con còn biết những con vật nào thuộc loài chim nữa không?</p> <p>- Cô trẻ xem hình ảnh một số loài chim (Bò câu, Vịt, ngan ngỗng....)</p> <p>=> KQ: Gà, vịt ,ngan, ngỗng, chim bồ câu,là loài động vật thuộc loài chim đều có cấu tạo và đặc điểm sinh sản giống nhau.</p> <p><i>* Cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa con vật nuôi.</i></p> <p>- Gà trống + Chim cánh cụt</p> <p>+ Giống nhau: Đều có 2 chân, có cánh, lông, đuôi dài, đều thuộc loài chim.</p> <p>+ Khác: Tiếng kêu khác nhau, thức ăn khác nhau, môi trường sống khác nhau.</p> <p><i>*GD cảm xúc: Chúng mình vừa được quan sát những con vật gì? Chúng mình có yêu quý các con vật đó không? Chúng mình phải làm gì? Khi giúp ông bà bố mẹ chăm sóc các con vật thì chúng mình cảm thấy như thế nào các con?</i></p> <p>b. HĐ2: Luyện tập củng cố</p> <p><i>* TC1: Dán nhanh – dán đúng</i></p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của các đội là bật qua các vòng lên lấy hình ảnh những con vật thuộc loài chim dán lên bảng của đội mình. Nhớ các đội tìm các con vật dán đúng nơi sống của những con vật đó. Mỗi một lần lên chỉ được lấy một hình ảnh.</p> <p>- Luật chơi: Các bạn bật qua những chiếc vòng bạn nào thực hiện không đúng thì hình ảnh con vật sẽ không được tính</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô nhận xét – khen trẻ</p> <p><i>*TC: Tạo dáng</i></p> <p>- Cô cho trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ ra ngoài.</p>
--	--	--	--

			- Cô nhận xét, chuyên hoạt động.	
<p>Hoạt động ngoài trời.</p> <p>HĐTN QS: Nước lên xuống dốc như thế nào?</p> <p>TCVĐ Lộn cầu vòng.</p> <p>CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vòng, pán, bóng, cát, nước</p>	<p>*Kiến thức: Tạo điều kiện cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên.</p> <p>*Kỹ năng: Rèn luyện sự khéo léo, tự tin, phản xạ nhanh của trẻ.</p> <p>*Thái độ: Trẻ được thực hiện và chơi thoải mái đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>- Sân bằng phẳng, sạch sẽ và an toàn.</p> <p>- Hai chậu đựng nước và một ống nhựa.</p> <p>- Một số bông hoa bằng vải.</p>	<p>* Ổn định tổ chức.</p> <p>- Hôm nay các con thấy thời tiết như thế nào? Có phù hợp với buổi đi dạo chơi không? Cô sẽ cho các con ra ngoài sân để vừa dạo chơi, vừa quan sát: Nước lên xuống dốc như thế nào nhé?</p> <p>- Trước khi đi cô hỏi lớp mình có bạn nào bị đau ở đầu không?</p> <p>- Khi ra ngoài sân các con phải như thế nào? (nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát)</p> <p>a. HĐCCĐ: Quan sát: Nước lên xuống dốc như thế nào?</p> <p>- Cô cho trẻ đứng quanh cô.</p> <p>- Cô giới thiệu, làm thí nghiệm cho trẻ xem.</p> <p>- Cô đặt 2 cái chậu ở độ cao khác nhau. Đổ đầy nước vào chậu có vị trí cao hơn, chậu thấp hơn không có nước.</p> <p>- Cô đổ nước đầy vào ống nhựa cho một đầu vào chậu có nước và đầu kia vào chậu không có nước. thả tay ra khỏi 2 đầu ống nhựa.</p> <p>- Cho trẻ quan sát hiện tượng xảy ra: Nước chảy mạnh qua ống nhựa từ chậu có nước xuống chậu không có nước.</p> <p>- Cho trẻ đoán hiện tượng theo khả năng trẻ hiểu.</p> <p>- Cô kết luận: Có hiện tượng đó là do không khí đẩy nước trong chậu ở vị trí cao hơn làm ống nhựa truyền nước.</p> <p>b.TCVĐ: Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng</p> <p>- Cô nói luật chơi cách chơi và cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>- Cô chú ý động viên khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c. Chơi tự do:</p> <p>- Chơi với đồ chơi ngoài trời, vòng, pán, bóng, cát, nước</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đoàn kết trong khi chơi. * Kết thúc buổi chơi. - Nhận xét: - Cô tập trung trẻ lại và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay con được làm gì? chơi trò chơi gì? con thích được làm gì? vì sao? - Cô nhận xét giờ hoạt động - Cho trẻ rửa tay, vào lớp. 	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ vs tay.</p>
<p>Hoạt động góc(HĐ thay thế)</p> <p>HĐ trải nghiệm: Làm các con vật bằng lá cây, quả....</p>	<p>a. Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết làm những con vật bằng lá cây... <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên vật lá cây, quả cà, lá mít, lá bàng.. <p>c. Tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỏi trẻ hôm nay cô đã chuẩn bị cho chúng mình nguyên vật liệu gì? - Với những nguyên vật liệu này thì cô đã tạo ra rất nhiều con vật ngộ nghĩnh như con trâu bằng lá mít, con sâu bằng những quả cà... - Đàm thoại với trẻ về những con vật mà cô đã làm được và hỏi trẻ cách làm những con vật đó? - Vậy hôm nay chúng mình có muốn làm được những con vật với những nguyên liệu này không? - Cô hỏi ý tưởng của trẻ và tổ chức cho trẻ thực hành - Trong quá trình trẻ làm cô bao quát, động viên giúp đỡ trẻ làm - Nhận xét, trưng bày sản phẩm - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét về sản phẩm <p>* Kết thúc: Hát “Gà trống thổi kèn”</p>		<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ hát.</p>	
<p>Hoạt động chiều.</p> <p>1. Chơi với đồ chơi ghép hình.</p> <p>2. Giải câu đố</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết về góc chơi ghép hình. - Trẻ giải câu đố của cô. - Trẻ biết thực hiện sách theo 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi ghép hình. - Câu đố về các con vật. - Sách, bút màu... 	<p>1. Chơi với đồ chơi ghép hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phân trẻ về nhóm chơi. - Chú ý bao quát trẻ chơi. Động viên trẻ kịp thời. <p>2. Giải câu đố về chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ nghe những câu đố trong sách (Tuyển chọn TC câu đố thơ truyện) cho trẻ giải - Cô gợi ý giúp đỡ trẻ câu đố khó. 	<p>Trẻ chơi ghép hình.</p> <p>Trẻ lắng nghe và giải</p>

về chủ đề. 3. Học sách: BLQVT (trang 10,11)	cô hướng dẫn..		3. Học sách: BLQVT (trang 10,11) - Cô phát sách, màu cho trẻ. - Cho trẻ gọi tên và đếm số con vật trong mỗi nhóm. - Trẻ tô màu chữ số 4. - Nói các nhóm con vật có số lượng 4 với số 4. - Trẻ thực hiện: Cô bao quát giúp đỡ trẻ. - Nhận xét sau buổi học. - KT: Thu dọn đồ dùng đồ chơi cất đúng nơi quy định.	câu đố. Trẻ thực hiện sách.
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:			

Thứ 4 ngày 24 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần.		
Hoạt	Mục	Chuẩn bị	Tiến hành

động học.	đích		HD của cô	KHĐ của trẻ
<p><u>LQCC</u> Làm quen với chữ cái “i”</p>	<p>a.Kiến thức - Trẻ nhận biết và phát âm được chữ “i” in thường, -Biết cấu tạo chữ cái “i” cấu tạo gồm 1 nét một nét thẳng và dấu chấm trên đầu nét thẳng . - Biết chữ “i” in hoa và chữ “i” viết thường . b. Kỹ năng: - Rèn cho trẻ kỹ năng, phát âm, đúng chữ cái - Rèn kỹ năng tập chung và ghi nhớ có chủ định -Rèn kỹ năng chơi trò chơi c.Thái độ - Trẻ thích thú tích cực</p>	<p>a. Đồ dùng của cô: - Thẻ chữ cái “i” của cô in thường, in hoa, viết thường. - Link nhạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con. https://youtu.be/9yGEEb0CRI4?si=bDInPidcC2WJ7hMb - Link nhạc bài hát: Gà trống thổi kèn. https://youtu.be/msnBxc9v4Vk?si=rMopubx8CWCIKig b. Đồ dùng của trẻ: - Đồ dùng mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái “i”, sách chữ cái, hạt hạt, bảng chữ cái.)</p>	<p>1. Gây hứng thú: - Cho trẻ đi trang trại chăn nuôi các con vật và hát bài: “Gà trống mèo con và cún con” 2. Nội dung: a. Hoạt động 1: Ôn chữ cái đã học. - Các con ơi ở trong trang trại có rất nhiều các con vật. - Cô đố chúng mình con vật trên tay cô là con gì? - À, đây là con nghé. Cô có cụm từ “con nghé”. Bạn nào giỏi lên chọn những chữ cái mà chúng mình đã được học nào. - Các con rất giỏi, bây giờ chúng ta lại tiếp tục đi thăm quan trang trại nhé. b. Hoạt động 2: Làm quen với chữ “i” - Trong trang trại chăn nuôi có những con vật gì? - Những con vật này có đánh dấu bằng chữ cái gì? - Các con ạ. Những con vật này đánh dấu bằng chữ cái i đấy. - Hôm nay cô cho lớp mình làm quen với chữ cái mới đó là chữ i. - Cô đọc mẫu 3 lần - Cho cả lớp phát âm 3 lần - Tổ, nhóm, cá nhân phát âm * Cấu tạo chữ “i” - Chữ “i” có cấu tạo mấy nét? Đó là những nét nào? + Cô nói cấu tạo chữ cái “i” - Chữ cái “i” cấu tạo gồm 1 nét, một nét thẳng và dấu chấm trên đầu nét thẳng. - Cho cả lớp nói lại cấu tạo và gọi một số trẻ nhắc lại cấu tạo. - Cho cả lớp phát âm lại chữ cái “i” 1-2 lần.</p>	<p>Trẻ hát Trẻ trả lời câu hỏi của cô. Trẻ lắng nghe Trẻ phát âm Trẻ trả lời Trẻ nhắc lại câu</p>

	<p>khi tham gia tiết học, có thái độ vui vẻ, tự tin khi phát âm và tìm chữ “i”.</p> <p>- Khi bạn đọc sai, trẻ biết nhẹ nhàng nhắc bạn, không chê cười.</p> <p>- Khi quan sát hình con vật, trẻ biết bộc lộ cảm xúc yêu thích, ngạc nhiên, thương yêu.</p> <p>· · Trẻ thể hiện sự gắn bó, đồng cảm với động vật, qua lời nói và nét mặt.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu thêm chữ cái i in hoa và chữ cái i viết thường. - Các con thường nhìn thấy những chữ này ở đâu. - Cả 3 chữ cái này tuy cấu tạo khác nhau nhưng cùng phát âm là I- cho trẻ phát âm. <p>c. Hoạt động 3: củng cố</p> <p>* TC: Thi xem đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Hai đội lần lượt bật qua các ô vòng lên lấy các con vật có chứa chữ “i” - Luật chơi đội nào lấy đúng chữ cái theo yêu cầu của cô, lấy được nhiều hơn đội đó giành chiến thắng - Cô kiểm tra kết quả của hai đội <p>* Thực hiện sách LQVCC trang 12</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chữ I in hoa và i in thường ở góc tranh cả 2 chữ đều đọc là i - Cô phát âm 3 lần cho cả lớp đọc 3 lần - Cô đọc câu đố và cho trẻ giải câu đố - Gạch chân chữ cái i trong từ bên dưới hình vẽ và tô màu con vật - Cô cho trẻ tô chữ cái i theo khả năng và theo ý thích - Cô tô màu chữ cái “i” cô nói cách tô cho trẻ biết - Sau đó cho trẻ về bàn ngồi thực hiện sách - Cô nói cách giờ sách số trang cho trẻ - Hỏi trẻ tư thế ngồi cách cầm. - Cho trẻ tô, cô quan sát nhắc trẻ. Nếu hết giờ trẻ chưa tô xong hôm sau cho trẻ tô tiếp. - Cô nhận xét tiết học. <p>3. Kết thúc: Chuyển hoạt động.</p>	<p>tạo</p> <p>Trẻ phát âm lại</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đi ra ngoài</p>
<p>Hoạt động ngoài trời.</p>	<p>* Kiến thức: Trẻ biết cách làm album</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe, trang phục của trẻ. 	<p>a. Hoạt động có chủ đích: Làm album về các con vật nuôi trong gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu buổi trải nghiệm và nguyên vật liệu trải nghiệm. 	<p>Trẻ lắng nghe.</p>

<p>HĐCC Đ: Làm abum về các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>TCV Đ: Nhảy vào nhảy ra.</p> <p>CTD: Vẽ các con vật trên sân.</p>	<p>một số vật nuôi trong gia đình</p> <p>* Kỹ năng:</p> <p>- Rèn luyện kỹ năng khéo léo cho trẻ.*</p> <p>* Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ vật nuôi.</p>	<p>- Nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát.</p> <p>- Đồ dùng đồ chơi như: Vòng, bóng, cát...</p>	<p>- Hỏi trẻ và ý tưởng thực hiện</p> <p>- Sau đó cô chia nhóm đi lấy nguyên vật liệu về bàn trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ về nhóm và hoàn thành cuốn album cùng cô giáo.</p> <p>- Cô theo dõi giúp đỡ trẻ, nhận xét</p> <p>b. Trò chơi vận động: Nhảy vào nhảy ra</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi và cách chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi 3, 4 lần</p> <p>- Cô nhận xét chung.</p> <p>c. Chơi tự do: Vẽ các con vật bằng phấn trên sân.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy phấn và cho trẻ tự nhận các góc chơi trên sân</p> <p>- Hướng cho trẻ vẽ những con vật nuôi mà trẻ thích</p> <p>- Cô nhận xét và bao quát trẻ.</p>	<p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			
<p>Hoạt động chiều.</p> <p>1. Trò chơi dân gian: Nu na nu nống.</p> <p>2. HĐTN: Làm abum về các con vật nuôi trong</p>	<p>- Trẻ biết cách làm album.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi theo cô hướng dẫn.</p> <p>- Biết đọc các chữ cái đã học.</p>	<p>- Tranh ảnh động vật trong gia đình, keo dán, bìa làm sách....</p> <p>- Chữ cái cho trẻ.</p>	<p>1. Trò chơi dân gian: Nu na nu nống.</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Nhận xét sau khi chơi</p> <p>1. HĐTN: Làm abum về các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>*Tiến hành.</p> <p>- Cô phát cho mỗi tổ một quyển vở cho trẻ dán những con vật nuôi và quyển vở của đội mình</p> <p>- Trẻ về nhóm và hoàn thành cuốn album cùng cô giáo.</p> <p>- Cô theo dõi giúp đỡ trẻ, nhận xét</p> <p>3. Ôn chữ cái đã học: o, ô, ơ, a, ã, â, e, ê,</p> <p>* TC1: Chơi lô tô</p> <p>- Lần1: Cô nói tên chữ cái trẻ tìm chữ cái</p>	<p>Trẻ lấy đồ dùng.</p> <p>Trẻ tham gia làm.</p> <p>Trẻ chơi TC.</p> <p>Trẻ đọc</p>

gia đình. 3. Ôn chữ cái đã học: o, ô, ơ, a..			giơ lên - Lần 2: Cô nói cấu tạo chữ cái trẻ tìm chữ cái giơ lên * TC2: Vẽ chữ cái trên cát theo yêu cầu của cô.	chữ cái. Trẻ tìm chữ.
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

Thứ 5 ngày 25 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần.			
Hoạt động học.	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHĐ của trẻ
Tạo hình Nặn các con vật thuộc	a. Kiến thức: Trẻ biết dùng đất nặn để nặn được con vật gần	a. Đồ dùng của cô: Video một số con vật thuộc loài chim.	1. Gây hứng thú: <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động bài: “Gà trống mèo con và cún con” - Trò chuyện với trẻ về những con vật nuôi trong gia đình. 	
			Trẻ vận động.	

<p>loài chim.</p>	<p>gửi, dễ thương như: Con gà, con vịt...</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>- Luyện kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt, lăn dẹt</p> <p>- Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình của bạn .</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Có ý thức cất dọn đồ dùng đúng nơi qui định.</p> <p>- Rèn cho trẻ tính kiên trì, cẩn thận và ý thức thực hiện.</p> <p>- Trẻ vui mừng, thích thú khi tự tay làm ra sản phẩm.</p>	<p>https://youtu.be/tyHVHJW0HP4?si=sdeubzFlcmbSgtMs</p> <p>- Link hạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con.</p> <p>https://youtu.be/f7TBmxNZD6A?si=1s0aF9Aw48UM-Hgy</p> <p>- Mẫu nặn cho trẻ quan sát: Con gà, con vịt, con chim...</p> <p>b. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Đất nặn, bảng nặn, bảng đựng sản phẩm, khăn lau tay.</p> <p>- Một số nguyên vật liệu khác như: Xốp, hạt, tằm.....</p>	<p>- Những con vật đó rất gần gũi và đáng yêu cô đã dùng đôi tay của mình để nặn những con vật đó bằng đất nặn đây chúng mình cùng quan sát nhé!</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát đàm thoại.</p> <p>* Quan sát con gà.</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Cô nặn con gà như thế nào?</p> <p>+ Cái đầu cô nặn thế nào? Cái mỏ thì sao?</p> <p>+ Tiếp theo cô nặn phần gì?</p> <p>* Quan sát con chim câu.</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Bạn nào nhận xét xem con chim câu nặn như thế nào?</p> <p>+ Cô nặn những bộ phận gì?</p> <p>+ Chim câu có cái gì các con?</p> <p>+ Con chim câu đang làm gì?</p> <p>+ Con thấy cô nặn con chim câu này như thế nào?</p> <p>* Quan sát con vịt.</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Bạn nào có nhận xét gì về con vịt?</p> <p>+ Mỏ nó thì sao? Chân nó thế nào? Màu sắc của con vịt thế nào?</p> <p>+ Đố các con biết những con vật này được nuôi ở đâu?</p> <p>+ Đố biết cô làm cách nào để nặn được những con vật này?(Cô hướng dẫn cách nặn)</p> <p>* Hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <p>+ Con định nặn con gì ?</p> <p>+ Muốn nặn được con vịt đầu tiên con phải làm gì?</p> <p>+ Sau đó con làm gì?</p>	<p>Trẻ quan sát.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời.</p>
-------------------	---	--	--	---

			<p>+ Muốn cho đầu vịt tròn con làm như thế nào?</p> <p>- Nào chúng mình xoay tròn cùng bạn nào? Tròn chưa nhỉ?</p> <p>+ Minh dài thì con phải làm thế nào? Cùng lăn dọc nào. Cáo mỏ vịt nặn thế nào? Mỏ dẹt nào cùng nhau ấn dẹt nào. Con còn nặn phần gì nữa?</p> <p>+ Con định nặn con gì?</p> <p>+ Con nặn con mèo như thế nào?</p> <p>+ Con sẽ nặn phần nào trước? Phần nào sau?</p> <p>+ Con chia đất như thế nào?</p> <p>+ Con mèo nặn mấy chân?</p> <p>+ Với con vật này con sẽ chọn màu gì để nặn?</p> <p>+ Con định nặn con gì?</p> <p>+ Con gà nặn như thế nào?</p> <p>+ Phần đầu, phần mình con nặn thế nào? Cái mỏ con làm thế nào để cho nó nhọn? Chúng mình vuốt nhọn cùng bạn nào.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện.</p> <p>- Chúng mình thấy những con vật này cô nặn như thế nào? Vậy hôm nay cô muốn chúng mình hãy dùng đôi tay khéo léo của mình để nặn những con vật thật đẹp nhé.</p> <p>+ Trước khi nặn con phải làm gì?</p> <p>+ Sau khi bóp đất mềm con phải làm gì?</p> <p>+ Trong khi nặn chúng mình phải ngồi thế nào?</p> <p>- Cho trẻ về bàn nặn</p> <p>- Cô đi lại quan sát trẻ thực hiện, gọi hỏi trẻ:</p> <p>+ Con nặn vật gì đây ?</p> <p>+ Con nặn như thế nào?</p> <p>+ Con làm thế nào cho con vật đẹp hơn?</p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p>
--	--	--	---	---

			<p>- Cô giúp đỡ, động viên những trẻ còn lúng túng để trẻ hoàn thành được sản phẩm.(Cô gợi ý: Đầu xoay tròn, mình, chân thì lặn dọc, đuôi thì uốn cong... gợi ý những trẻ khá nặn sáng tạo thêm hình dáng, màu sắc..)</p> <p>* GD cảm xúc: Hôm nay cô và các con đã nặn các con vật gì vậy các con? Khi chúng mình nặn được con vật chúng mình cảm thấy thế nào? Có vui không? Vui thì chúng mình như nào?</p> <p>c. Hoạt động 3: Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Cô cho trẻ bày sản phẩm ra bảng đặt lên bàn.</p> <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cô khen chung bài của trẻ</p> <p>- Mời 2- 3 trẻ lên nhận xét về sản phẩm của bạn, của mình. Làm làm</p> <p>- Con thích sản phẩm của bạn nào trong lớp mình? Vì sao? Bạn nặn thế nào? Nặn con gì?</p> <p>+ Con hãy giới thiệu về sản phẩm của mình nào? con nặn con vật gì ? nặn như thế nào?</p> <p>- Cô nhận xét sản phẩm của 1 - 2 cá nhân trẻ, động viên khuyến khích trẻ làm đẹp hơn ở những lần sau.</p> <p>- <i>Giáo dục:</i> Các con ạ các con vật ở trong gia đình đều rất đáng yêu phải không nào! Vì vậy các con hãy chăm sóc và bảo vệ chúng nhé!</p> <p>b. Kết thúc:</p> <p>- Cho trẻ hát vận động “Gà trống mèo con và cún con”</p>	<p>Trẻ trưng bày sản phẩm nhận xét cùng cô.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ hát.</p>
<p>Hoạt động ngoài trời .</p>	<p>a. Kiến thức: - Trẻ biết cách dung pha</p>	<p>- Nước ấm - Đường kính - Nước rửa</p>	<p>a. Hoạt động có chủ đích: Thổi bóng xà phòng</p> <p>*Ổn định tổ chức:</p>	

<p>HĐCC Đ: Thổi bong bóng xà phòng. TCVD : Kéo co. CTD : Nhặt lá cây, chăm sóc cho cây, trẻ chơi theo ý thích.</p>	<p>dịch, dùng ống nhúng vào dung dịch để thổi tạo thành bong bóng xà phòng. * Kỹ năng: - Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định. * Thái độ: - - Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn vệ sinh khi tham gia hoạt động. Biết chăm sóc và bảo vệ các loại cây.</p>	<p>bát + lọ, ống hút https://youtu.be/QhT7k7D4RtI?si=xkiut3922QKu1Sqd (Nhạc TC)</p>	<p>- Cô trò chuyện cùng trẻ, các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? Có phù hợp với buổi đi dạo của cô cùng các con không?(có ạ) - Trò chuyện kiểm tra sức khỏe trẻ. - Giáo dục trẻ khi đi thăm quan cần đoàn kết, không chen lấn, xô đẩy nhau - Cô giới thiệu VĐCB; các vật liệu để thực hiện - Chia trẻ làm 2 nhóm cùng cô pha dung dịch làm bong bóng xà phòng gồm + Nước ấm + Đường kính + Nước rửa bát + lọ, ống hút - Cô hướng dẫn, làm mẫu cách thổi chú ý nhắc trẻ tuyệt đối không hút dung dịch vào trong miệng - Cho trẻ thực hiện b. Trò chơi vận động: Kéo co. - Cô nói luật chơi và cách chơi, trẻ chơi 3-4 lần. c. Chơi tự do: Nhặt lá cây, chăm sóc cho cây, trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ. *Nhận xét: cô tập trung trẻ lại nhận xét giờ hoạt động, cho trẻ rửa tay, vào lớp.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời. Trẻ thực hiện. Trẻ chơi Trẻ chơi</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>Theo tuần</p>			
<p>Hoạt động chiều 1. Học sách: Phòng chống</p>	<p>- Trẻ biết gọi tên, nhận biết một số hình ảnh quen thuộc trong trường</p>	<p>- Sách bé với 5 điều Bác Hồ dạy, bút chì, bút màu. - Phấn, mũ vịt...</p>	<p>1. Học sách: Phòng chống xâm hại (trang 14) * Tiến hành: - Cô và trẻ trò chuyện với trẻ về các bức tranh trong sách.. - Cô cho trẻ quan và trả lời câu hỏi của</p>	<p>Trẻ trả lời</p>

<p>xâm hại (Trang 14).</p> <p>2. TC VD: Bắt vịt trên cạn.</p> <p>3. Trò truyện với trẻ về chủ đề.</p>	<p>mâm non</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các yêu cầu của sách, chơi được trò chơi các góc. -Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, chơi đúng luật. - Trẻ trò chuyện về chủ đề. 		<p>cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát sách và màu cho trẻ. - Trẻ thực hiện: Cô bao quát giúp đỡ trẻ. - Nhận xét, tuyên dương trẻ. <p>2. Làm quen trò chơi mới :TCVD: Bắt vịt trên cạn.</p> <p>* Tiến hành</p> <p>*Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi 2 trẻ lên làm người đi bắt vịt (Bị bịt mắt), 2 bạn làm vịt còn những bạn còn lại làm hàng rào ngăn vịt và nắm tay nhau tạo thành hình tròn. Khi có hiệu lệnh chơi thì 2 bạn làm vịt và 2 bạn đi bắt vịt vào trong vòng trong của hàng rào. Bạn làm vịt kêu vịt vịt để 2 bạn đi bắt vịt nghe thấy tiếng và bắt vịt <p>* Luật chơi: Nếu bạn vịt nào bị bắt thì sẽ làm người đi bắt vịt. Ai bắt được vịt thì được cả lớp tuyên dương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần và cho trẻ nghỉ ngơi hợp lý. <p>3. Trò truyện với trẻ về chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuần này chúng mình học chủ đề gì? - Các con hãy kể cho cô những con vật sống trong gia đình? - Những con vật nào thuộc loài chim? Những con vật nào thuộc loài thú..? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi tc.</p> <p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: 			

.....
 - Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 26 tháng 12 năm 2026

Đón trẻ, chơi, TD sáng	Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	DKHD của trẻ
HDH <u>PTTCKN</u> <u>-XH</u> <u>Cách sử lý khi bị đổ lỗi oan.</u>	1.Kiến thức - Trẻ nhận biết các dấu hiệu bị bạo hành về tinh thần: bị đổ lỗi oan. - Trẻ biết cách xử lý phù hợp khi bị đổ lỗi oan. 2.Kỹ năng - Trẻ biết phòng tránh để không bị	- Tranh tình huống trẻ bị đổ lỗi oan. - Ti vi, máy tính. - Link nhạc bài hát: Người tôi yêu thương. https://youtu.be/eTcRSfaBSsw?si=Wce3W	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ hát múa bài: Người tôi yêu tôi thương - Cô trò chuyện với trẻ và dẫn dắt trẻ vào nội dung bài mới 2. Nội dung: a. Nhận biết các dấu hiệu bị đổ lỗi oan. - Cho trẻ xem tranh tình huống bạn bị đổ lỗi oan - Đàm thoại với trẻ qua hệ thống câu hỏi: + Tình huống xảy ra là gì? + Bạn bị làm sao? + Bạn cảm thấy như thế nào? + Bạn bị đổ lỗi oan vì điều gì? + Con đã bị người khác đổ lỗi oan bao giờ	Trẻ hát và trò chuyện Trẻ xem tranh Trẻ trả lời Trẻ trả lời

	<p>đồ lỗi oan.</p> <p>3.Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết cách phòng tránh khi bị đồ lỗi oan. - Biết được khi bị đồ lỗi oan thì sẽ buồn. 	<p>xysMM9 6z_Qa</p>	<p>chưa?</p> <p>=>Cô khái quát lại: Khi con bị người khác đồ lỗi oan là con đang bị người khác bạo hành tinh thần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm thảo luận các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Người bị đồ lỗi oan sẽ cảm thấy như thế nào? + Người đồ lỗi oan cho người khác là người như thế nào? - Trẻ thảo luận và trình bày ý kiến. <p>=>Giáo viên khái quát lại: Khi con bị người khác đồ lỗi oan là con đang bị người khác bạo hành tinh thần. Con hãy kêu cứu, thông báo cho cha mẹ và những người con tin tưởng được biết.</p> <p>* GD cảm xúc: Khi các con bị đồ lỗi oan thì chúng mình có buồn không? Buồn thì gương mặt chúng mình như nào nhỉ?</p> <p><i>b. Cách xử lý khi bị đồ lỗi oan</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chia lớp thành hai nhóm thảo luận các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Con có nên nổi cáu, đánh bạn đang đồ lỗi oan cho con không? + Con sẽ làm gì để kiểm soát cảm xúc khi bị đồ lỗi oan? (Hít thở sâu, đếm thầm từ 1 đến 10 để giữ bình tĩnh, đi ra chỗ khác,...). + Nếu bị đồ lỗi oan, con có nói cho cha mẹ, cô giáo biết không? - Trẻ thảo luận và trình bày kết quả thảo luận. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--	---	---	--

			<p>=> Giáo viên khái quát lại: Khi con bị người khác đổ lỗi oan là con đang bị người khác bạo hành tinh thần. Con hãy kêu cứu, thông báo cho cha mẹ và những người con tin tưởng được biết nhé.</p> <p>c. Luyện tập: Trò chơi đóng vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia trẻ thành các nhóm xây dựng kịch bản đóng vai về các tình huống và cách xử lí khi bị đổ oan lỗi. - Các nhóm trẻ lần lượt đóng vai. - Trẻ thảo luận, nhận xét tình huống và cách xử lí của các nhóm. - Giáo viên nhận xét từng nhóm, khái quát lại, khen ngợi trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng nhau vận động bài “ Người tôi yêu tôi thương” và chuyển hoạt động.</p>	<p>Trẻ chơi đóng vai</p> <p>Trẻ vận động</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>HĐCCĐ : HĐ trải nghiệm làm con vật từ lá cây.</p> <p>TCVĐ Mèo và chim sẻ.</p> <p>CTD: Theo ý thích.</p>	<p>* Kiến thức: + Trẻ biết được đặc điểm trường mầm non , biết trong trường có những gì? Ai làm việc ai đó và biết được 1 số hoạt động của trường.</p> <p>* Kỹ năng: + Rèn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe, trang phục của trẻ. - Nhắc nhở trẻ khi ra ngoài quan sát. - Nguyên vật lá cây, quả cà, lá mít, lá bàng.. - Mũ mè, ù 	<p>*Tiến hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa NVL và hỏi trẻ hôm nay cô đã chuẩn bị cho chúng mình nguyên vật liệu gì? - Với những nguyên vật liệu này thì cô đã tạo ra rất nhiều con vật ngộ nghĩnh như con trâu bằng lá mít, con sâu bằng những quả cà... - Đàm thoại với trẻ về những con vật mà cô đã làm được và hỏi trẻ cách làm những con vật đó? - Vậy hôm nay chúng mình có muốn làm được những con vật với những nguyên liệu này không? - Cô hỏi ý tưởng của trẻ và tổ chức cho trẻ 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

	<p>luyện kỹ năng quan sát, ghi nhớ của trẻ.</p> <p>* Thái độ: - + Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, cô giáo, bạn bè.</p>	<p>chim cho trẻ chơi tc.</p> <p>- Phần , vòng, bóng,...</p>	<p>thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình trẻ làm cô bao quát, động viên giúp đỡ trẻ làm - Nhận xét, trưng bày sản phẩm - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét về sản phẩm, cho trẻ được chơi với sản phẩm mình vừa tạo ra. <p>=>Kết thúc: Hát “gà trống thổi kèn”</p> <p>b. TCVD : Mèo và chim sẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi. Luật chơi - Cho trẻ chơi 3, 4 lần, nhận xét sau khi chơi. <p>c. CTD: Theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với phần vẽ hình các con vật sống trong gia đình trên sân - Cô quán xuyến, đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi chơi. - Cô nhận xét giờ học. cho trẻ rửa tay... 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
Hoạt động góc	Theo tuần			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>1. Sinh hoạt văn nghệ: Hát những bài hát về chủ đề</p>	<p>a. Yêu cầu: Trẻ mạnh dạn tự tin thể hiện những bài hát, thơ trong chủ đề và những</p>	<p>Đầu đĩa, tivi, dụng cụ âm nhạc.</p> <p>- Link học bài hát: Gà trống mèo con và cún con.</p> <p>https://youtu.be/f7TBmxN</p>	<p>1. Sinh hoạt văn nghệ: Hát những bài hát về chủ đề và những bài hát bé thích.</p> <p>* Cách tiến hành: Trò chuyện với trẻ về chủ đề “Động vật sống trong gia đình”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát trong chủ đề (cả những bài phù hợp mà trẻ thuộc) - Cho trẻ biểu diễn văn nghệ. 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ biểu diễn</p>

<p>và những bài hát bé thích.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần, bình bầu bé ngoan</p>	<p>bài hát trẻ thuộc.</p> <p>- Trẻ biết nhận xét những ưu nhược điểm của mình và các bạn trong một tuần học vừa qua.</p>	<p>ZD6A?si=ls0aF9Aw48UM-Hgy</p> <p>- Link nhạc bài hát: Gà trống thổi kèn.</p> <p>https://youtu.be/msnBxc9v4Vk?si=rMopubx8CWCiKig</p> <p>- Phiếu bé ngoan, bảng bé ngoan.</p>	<p>(Cô cô vũ động viên khuyến khích trẻ)</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần, bình bầu bé ngoan</p> <p>* Tiến hành</p> <p>- Hôm nay là thứ mấy các con?</p> <p>- Thứ 6 là ngày gì trong tuần?</p> <p>- Bạn nào cho cô biết trong tuần học vừa qua con thấy có bạn nào ngoan? bạn nào chưa ngoan vì sao?</p> <p>- Động viên khuyến khích trẻ chăm ngoan. Cô nhận xét trẻ phát phiếu bé ngoan, động viên khích lệ những cháu chưa ngoan tuần sau cố gắng.</p> <p>- Cô phát phiếu bé ngoan.</p>	<p>Trẻ trả lời cô</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ xin cô</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>- Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>- Biện pháp khắc phục:</p>			

--	----------------

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

Gia Thủy, ngày tháng năm 2026

Người đánh giá

Hoàng Thị Khương